

# TRƯỜNG QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

*Luận-văn* *Cốt-nghiệp*

*Đuyệt*

*Mulle*

## NGHIÊN-CỨU

# ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ

*30-6-74*

*C/S. Kỹ Thuật*

THEO SẮC-LỆNH SỐ 120 SL/NV ngày 22-8-1972

THƯ VIỆN QUỐC-GIA  
VIỆT-NAM  
Số 0270

Giáo-Sư Hướng Dẫn

**LƯ-O'NG - THO - PHÁT**

S.V ĐOÀN - VĂN - NGỢI

BAN ĐỐC-SỰ KHÓA XIX

1971 - 1974

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP  
LVHC 270

HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH  
Nhật-ký số 1680  
Ngày 1-7-1974

## **TRƯỜNG QUỐC GIA HÀNH CHÍNH**

Không tán thành cũng không phản-  
đối những ý kiến phát-biểu trong  
luận văn này.

Những ý kiến đó do tác giả hoàn  
toàn chịu trách-nhiệm.

Thành kính tri ân

Giáo-sư : **LƯƠNG-THỌ-PHÁT**

Đã tận tình hướng dẫn và  
bảo trợ cho chúng tôi hoàn  
thành Luận-Văn này.

Thành-kính Tưởng-Niệm  
Cố Giáo-sư Viện-Trưởng  
Học Viện Quốc-Gia Hành-Chánh

**NGUYỄN-VĂN-DŨNG**

Vài dòng cảm tạ.

Chúng tôi chân thành cảm tạ :

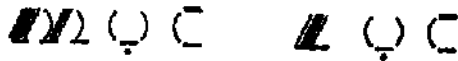
- Giáo-sư Viện-Trưởng;
- Giáo-sư Phó Viện-Trưởng
- Giáo-sư Giám-Đốc Chi-Vụ Thực-Tập
- Quý Vị Giáo-sư và Giảng-sư trong Ban Giảng-Huấn
- Quý Vị Trưởng cơ-quan Thực tập tại Trung-Ương và Địa-phương

đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ chúng tôi thu thập được nhiều kiến thức và kinh nghiệm Hành-chánh trong suốt học kỳ.

X

X X X

X



-----

DẪN NHẬP . . . . . 01

PHẦN THỨ NHẤT

NGHIÊN CỨU CƠ CẤU TỔ CHỨC ỦY BAN

HÀNH CHÁNH XÃ THEO SẮC LỆNH SỐ

120-SL/NV NGÀY 22.08.1972 VÀ SẮC

LỆNH SỐ 135-SL/NV NGÀY 14.8.1973 . . . . . 06

ĐOẠN I. Lý do và mục tiêu của cuộc cải tổ . . . . . 08

ĐOẠN II. Cơ-cấu tổ chức Ủy Ban Hành-chánh Xã . . . . . 10

ĐOẠN III. Xã Phát-Triển . . . . . 20

PHẦN THỨ HAI

THỰC TRẠNG CỦA ỦY BAN HÀNH

CHÁNH XÃ HIỆN NAY . . . . . 24

MỤC I. NHẬN KẾT VỀ CUỘC CẢI TỔ . . . . . 25

ĐOẠN I. Cơ-cấu tổ chức và điều-hành . . . . . 25

ĐOẠN II. Nhận xét về nhân sự . . . . . 33

MỤC II. THỰC TRẠNG VỀ MỐI TƯƠNG QUAN . . . . .	42
ĐOẠN I. Ủy Ban Hành-chánh xã và Hội-dồng xã . . . . .	42
ĐOẠN II. Ủy Ban Hành-chánh xã và Quận . . . . .	52
ĐOẠN III. Ủy Ban Hành-chánh xã và Tỉnh . . . . .	55
ĐOẠN IV. Ủy Ban Hành-chánh xã và Trung-Ương . . . . .	58
MỤC III. MỘT VÀI ĐỀ NGHỊ VỀ ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ ...	60
ĐOẠN I. Cơ-cấu tổ chức và điều-hành . . . . .	61
ĐOẠN II. Nhân-sự . . . . .	65
TỔNG KẾT . . . . .	69

0  
000000000  
0

# DÂN NHẬP

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Trong cơ cấu tổ chức nền hành-chánh Việt-Nam, làng xã từ xưa đến nay vẫn là một đơn vị hạ tầng căn bản ; hạ tầng có vững chắc thì thượng tầng mới có thể hoạt động mạnh mẽ và dễ dàng. Vì bất cứ một chính-sách, kế-hoạch hay một chương-trình nào dù được trung-ương nghiên cứu soạn thảo kỹ-lưỡng, nhưng khi thi hành có thành công hay không một phần lớn nhờ ở sự thực thi đúng đắn và hữu hiệu của các cơ quan hạ tầng xã ấp.

Mặt khác, làng xã là cơ quan đại diện chính quyền ở sát với đa số quần chúng. Cơ quan này trực tiếp và thường xuyên đảm nhiệm việc cung cấp các dịch vụ hành-chánh ; gìn giữ an-ninh trật-tự chung cùng điều hòa mọi hoạt động văn-hóa, xã-hội, y-tế ... và nhất là hiện nay với kế-hoạch phát-triển kinh-tế của chính-phủ để tiến đến tự túc, tự cường thì làng xã đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong công cuộc phát-triển chung của quốc-gia.

Ngoài ra, xã thôn còn là mối quan tâm số một của các nhà cầm quyền ; vì tại đây hai ý thức hệ đối nghị là - Chính-nghĩa Quốc-Gia và chủ nghĩa Cộng-sản - đang có một sự tranh đấu cực kỳ gay go, diễn ra dưới nhiều sắc thái như quân-sự, chính-trị ... kẻ nào chiếm được xã thôn là mang phần thắng về phía mình vì nơi đây đa số dân chúng sinh trưởng và lập nghiệp(\*).

(\*) Các vấn đề thường thức tại xã ấp của Bùi-Quang-Khánh và Lương-Thọ-Phát. 1971 trang 3.



Nông thôn được Cộng-sản xem như địa bàn chính yếu để thực hiện cuộc cách-mạng cùng cộng-sản hóa miền nam từ giai cấp vô sản ; Cộng-sản coi xã thôn là chất men để làm bộc phát lòng căm thù giai cấp với tổ-chức chính-quyền lỏng-lẻo, an-ninh yếu-ớt.

Đặc biệt từ bấy lâu nay, các định chế làng xã đã luôn luôn phản ánh được phần lối chính sách về kinh-tế, chính-trị cũng như văn hóa xã hội của từng chế độ ; hay nói rõ ràng hơn, nó giúp chúng ta nhận diện dễ dàng thái độ của nhà cầm quyền trước những giai đoạn cần có sự thay đổi hạ tầng cơ sở. Chính vì thế vấn đề tổ chức cơ-cấu hành-chánh xã ấp đã được cải tổ nhiều lần cho hợp với nhu cầu thực tế.

Nói như vậy có nghĩa là một chính quyền thực sự muốn có dân, có đất phải biết thiết lập những định chế ấn định tổ-chức cơ-cấu hành-chánh hạ tầng xã ấp sao cho việc hoạt động của các cơ-quan này đạt được những mục tiêu đã đề ra như : Phát-triển kinh-tế quốc-gia , cải tạo xã hội, thực thi dân chủ, thực phục nhân tâm, tiêu diệt hạ tầng cơ-sở của cộng-sản.

Chính vì thế, từ thời đệ nhất cộng-hòa đến nay, nền hành-chánh xã ấp đã được cải tổ nhiều lần để cho phù hợp với tình thế, nhu cầu của từng giai đoạn, mà chúng tôi có thể lược kê tóm tắt trong tiến trình sau :

1. Thời đệ nhất Cộng-Hòa : Văn kiện cải tổ đáng được chú ý nhất đó là Sắc-lệnh số 045/NV ngày 06.05.1969, theo đó, xã được đặt dưới quyền quản-trị của một hội đồng vừa là cơ quan quyết-nghị vừa là cơ quan chấp hành. Hội-đồng này gồm có một đại-diện xã và bốn (04) hội viên (tất cả đều do cử tri đoàn là nhân-viên các ban

trị sự áp và chủ-tịch các đoàn ngũ dân chúng bầu lên). Ngoài ra, Sắc-lệnh trên đã công nhận tư cách pháp nhân cho xã, cũng như xã có tài sản và ngân sách riêng.

2. Thời kỳ chuyển tiếp : (1963 + 1966)

a- Một cuộc cải tổ theo tinh thần Bình-dịnh Phát-triển xã dưới thời Nguyễn-Khánh đã được đề ra do Sắc-lệnh số 203-d/NV ngày 31.05.1964.

b- Ngoài ra, nhằm phục hồi truyền thống xã thôn và tăng hiệu năng cho guồng máy hành-chánh xã ấp để thực hiện công tác xây dựng nông-thôn ; một cuộc cải tổ khác đã được thực hiện bởi chính-phủ Nguyễn-Cao-Kỳ khi ban hành Sắc-lệnh số 198-SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 nhằm cải tổ toàn diện nền hành-chánh xã ấp về cơ quan quyết-định cũng như cơ-quan chấp-hành.

3. Sau cùng trong thời đệ nhị Cộng-Hòa : Nền hành-chánh địa phương đã được qui định một cách tổng quát trong hiến-pháp từ điều 70 đến 75. Trong khi chờ đợi có một đạo luật qui định sự tổ chức và điều-hành nền hành-chánh địa-phương ; với một tinh thần cố gắng thực hiện các kế-hoạch bình-dịnh và phát-triển nông-thôn, chính-phủ đã cho ban hành lần lượt các sắc-lệnh sau đây nhằm cải tổ nền hành-chánh xã cho phù hợp với tinh thần hiến-pháp và đồng thời gia tăng thêm quyền hạn để cho guồng máy hành-chánh này hoạt động có hiệu năng hơn.

a- Sắc-lệnh số 045-SL/NV ngày 01.04.1969 qui định lại thành phần và sự điều hành của ủy ban Hành-chánh xã đã được ấn định tại sắc-lệnh số 198-SL/ĐUHC ngày 24.12.1966.

b- Sắc-lệnh số 120-SL/NV ngày 22.08.1972 nhằm sửa đổi lần nữa về các vấn đề liên quan đến cơ quan chấp hành xã.

c- Ngoài ra còn có các cuộc cải tổ về cơ quan quyết-nghị xã do Sắc-lệnh số 169-SL/NV và 170-SL/NV ấn định.

d- Mới đây nhất, Chính-phủ cho ban hành Sắc-lệnh số 135-SL/NV ngày 14.08.1973 nhằm thiết lập một loại xã mới lấy tên là xã PHÁT-TRIỂN.

Trong phạm vi đề tài luận văn là "NGHIÊN CỨU ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ THEO SẮC LỆNH SỐ 120-SL/NV NGÀY 22.08.1972", chúng tôi xin trình bày vấn đề này qua hai phần chính sau đây :

PHẦN THỨ NHẤT : NGHIÊN CỨU CƠ CẤU ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ  
THEO SẮC LỆNH SỐ 120-SL/NV NGÀY 22.08.  
1972 và SẮC LỆNH SỐ 135-SL/NV NGÀY 14.  
08.1973.

PHẦN THỨ HAI : NGHIÊN CỨU VỀ THỰC TRẠNG CỦA ỦY BAN HÀNH  
CHÁNH XÃ HIỆN NAY.

Trước khi đi vào phần thứ nhất của luận văn này, chúng tôi xin trình bày sơ lược thành phần nhân sự của ủy ban Hành-chánh xã được ấn định bởi Sắc-lệnh số 045-SL/NV ngày 01.04.1969 gồm có :

- Xã-trưởng
- Phó xã-trưởng Hành-chánh
- Phó xã-trưởng An-ninh
- Ủy viên quan-sự
- Ủy viên canh-nông, cải cách điền địa
- Ủy viên kinh-tài
- Ủy viên Hộ-tịch
- Ủy viên văn-hóa xã-hội.

Đây là thành phần nhân sự tối đa áp dụng cho xã loại A (có từ 5.000 dân trở lên).

Riêng tại những xã loại B (có dưới 5.000 dân), chức vụ ủy viên kinh-tài sẽ do phó xã trưởng hành-chánh kiêm nhiệm.

Đặt dưới quyền xử dụng của ủy ban Hành-chánh xã, có một văn phòng xã do một chánh thư ký điều khiển gồm có :

- 1 Chánh thư ký
- 1 Thư ký
- 1 Cán bộ Thông tin Chiêu-hồi
- 2 Cán bộ Kỹ-thuật

Nhân số này được coi như tối đa áp dụng cho xã loại A, riêng xã loại B, văn phòng xã không có thư ký và chỉ có một cán bộ Kỹ-thuật.

Như vậy, ta nhận thấy nhân số ủy ban Hành-chánh xã loại A gồm có 14 người và xã loại B có 11 người.

Tuy nhiên, cơ-cấu nhân sự trên của ủy ban Hành-chánh xã đã được cải tổ bởi Sắc-lệnh số 120-SL/NV ngày 22.08.1972 và cũng chính là đối tượng mà chúng tôi nghiên cứu.

# PHÂN THỦ NHẤT

NGHIÊN-CỨU CƠ-CẤU TỔ-CHỨC  
ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ THEO:

● SẮC-LỆNH SỐ 120 SL/NV NGÀY 22-8-1972

● SẮC-LỆNH SỐ 135 SL/NV NGÀY 14-8-1973

Trong cơ cấu tổ chức nền hành-chánh xã ; nếu Hội-đồng xã giữ vai trò quan trọng trong việc thiết lập, thảo luận và quyết-nghị những vấn đề xây-dựng ích lợi công cộng cho xã, ngân-sách xã ... thì cơ quan chấp hành tức ủy ban Hành-chánh xã cũng giữ vai trò quan trọng trong việc thi hành các quyết nghị của Hội đồng xã hầu đem lại cho người dân trong xã những dịch vụ, tiện ích cần thiết. Ngoài ra, Ủy ban Hành-chánh xã còn là cơ quan hành-chánh cấp cuối cùng đại diện chính quyền trung-ương, tỉnh để thi hành luật lệ quốc gia, chính sách của chính-phủ hầu kiện toàn và phát-triển xã dưới mọi khía cạnh như kinh-tế, sinh hoạt chính-trị, xã-hội, văn hóa ...

Qua các sắc-lệnh số 198-SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 và sắc-lệnh số 045-SL/NV ngày 01.04.1969 qui định việc cải tổ nền Hành-chánh xã, tuy đã đạt được những bước tiến khả quan trên đường hướng áp dụng, nguyên tắc phân quyền theo tinh thần hiến pháp 1967. Nhưng sau một thời gian áp dụng, các sắc lệnh trên đã tỏ ra khiếm-khuyết không còn thích hợp với tình hình chính trị để đấu tranh với cộng-sản, cũng như khả năng trợ cấp của ngân sách quốc-gia. Do đó, cần có sự cải tổ nhất là về phía Ủy ban Hành-chánh xã.

Ngày 22.08.1972 Thủ-Tướng Chánh-Phủ đã ban hành sắc-lệnh số 120-SL/NV cải tổ hoàn toàn cơ cấu Ủy ban Hành-chánh xã cho thích

hợp với tình thế. Ngoài ra, cũng để tạo cho xã một khung cảnh pháp lý thích hợp hầu giúp cho xã có cơ hội phát-triển nên Chính-phủ đã ban hành sắc-lệnh số 135-SL/NV ngày 14.08.1973 nhằm thiết lập thêm một loại xã mới lấy tên là xã Phát-Triển. Trong phần này, chúng tôi xin trình bày các điểm sau :

Đoạn 1 : Lý do và mục tiêu của cuộc cải tổ

Đoạn 2 : Cơ-cấu tổ chức Ủy ban Hành-chánh xã theo sắc-lệnh số 120-SL/NV

Đoạn 3 : Sự thiết lập xã Phát-Triển.



# LÝ DO VÀ MỤC TIÊU CỦA CUỘC CẢI TỐ

## A. LÝ DO CỦA SỰ CẢI TỐ.

Sự cải tổ cơ-cấu Ủy ban Hành-chánh xã theo sắc-lệnh số 120-SL/NV ngày 22.08.1972 đã căn cứ vào 4 lý do sau :

1. Trước hết về phương diện ngân sách : Hiện nay đa số các xã chưa có thực sự tự túc hoàn toàn về phương diện này, thiếu ngân khoản để điều-hành và phát-triển mà còn phải nhờ vào sự trợ cấp của ngân sách quốc-gia thì thành phần nhân số của Ủy ban Hành-chánh xã quá đông (14 người cho xã loại A ; 11 người cho xã loại B, thành phần này vượt quá nhu cầu thực sự. Sự kiện này đã tạo cho xã một gánh nặng vô bổ.

2. Ấp không phải là <sup>một</sup> đơn vị địa phương phân quyền như xã, Tỉnh, Thị-xã. Do đó, sự việc bầu cử Trưởng ấp không phù hợp với tinh thần của Hiến-Pháp.

3. Ngoài ra, thủ tục bổ nhiệm các viên chức xã ấp theo sắc lệnh số 045-SL/NV rất phức tạp, lắm khi không căn cứ vào khả năng thực sự của ứng viên mà lại lệ thuộc vào sự quen biết với Hội đồng xã, vì sự bổ nhiệm cần được sự thoả hiệp của Hội đồng. Do đó, sự điều hành công vụ cũng bị ảnh hưởng.

4. Sau cùng, có một vài phần vụ tại xã cần được cải tổ lại để việc điều-hành có kết quả hơn, như cần tăng di động tính và sự mau lẹ cho công việc Đưu tạm xã, cần tăng tính cách trọng thể cho việc lập giá thú, hộ tịch tại xã để khôi lại truyền thống lễ nghĩa cũ.

## B. MỤC TIÊU CỦA SỰ CẢI TỔ.

Với những lý do vừa nêu trên, cuộc cải tổ được thực hiện để nhằm đạt các mục tiêu chính yếu sau :

1. Giảm lược nhân số Ủy ban Hành-chánh xã để nhằm chấm dứt tình trạng phung phí nhân lực quá đáng, đồng thời giảm chi và tăng hiệu năng cho guồng máy hành-chánh cơ-sở.

2. Hữu hiệu hóa guồng máy hành-chánh xã thôn bằng cách để Tỉnh-trưởng bổ nhiệm và bãi nhiệm các nhân viên trong Ủy ban Hành-chánh-xã.

3. Tạo sự thuần nhất cho việc chỉ-huy.

4. Với guồng máy hành-chánh xã thôn hợp lý trong tổ chức, thuần nhất trong chỉ-huy và hữu hiệu trong hoạt động, tạo xã thôn thành cộng đồng an-ninh và phát-triển, có khả năng thực hiện các mục tiêu tự-phòng, tự-quản, tự-túc và trường tồn trong thuần phong mỹ tục, dân chủ, tiến bộ.

Tóm lại, nhìn chung chúng ta thấy nền hành-chánh xã tuy tiến bộ nhưng chưa hoàn toàn thích ứng và thoả mãn nhu cầu của quốc gia đặc biệt là trong giai đoạn đấu tranh chống cộng sản hiện tại.

Như vậy, việc cải tổ là cần thiết trong chiều hướng tăng hiệu năng đồng thời tiết kiệm ngân sách hầu xây dựng một nền hành-chánh địa phương hữu hiệu trong tinh thần tôn trọng hiến pháp.

Để đạt được những mục tiêu trên, cơ-cấu tổ-chức Ủy ban Hành-chánh xã theo Sắc-lệnh số 120-SL/NV đã được ấn định như thế nào. Đó là đề mục mà chúng tôi xét tiếp đây.





# CƠ CẤU TỔ CHỨC ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ

Trong đoạn này chúng tôi chia làm hai điểm nhỏ ; điểm thứ nhất nói về tổ chức và hệ thống, điểm thứ hai nói về nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy Ban Hành-chánh Xã.

## I.- TỔ CHỨC VÀ HỆ THỐNG.

### A. Thành phần nhân sự :

Số nhân viên của Ủy Ban Hành-chánh Xã được ấn định tùy theo loại xã :

1. Đối với xã loại A (Xã có từ 5.000 dân trở lên), thành phần ủy Ban Hành-chánh gồm :

- Xã-trưởng kiêm Ủy viên Hộ-tịch
- Phó Xã-trưởng Hành-chánh
- Phó Xã-trưởng An-ninh
- Phụ tá Phó Xã-trưởng An-ninh (1)
- Ủy viên Canh-nông, Cải-cách Điền-địa
- Ủy viên kinh-tài
- Ủy viên thuế vụ
- Chánh thư ký
- Thư ký

2. Đối với xã loại B (Xã có dưới 5.000 dân) thành phần gồm :

- Xã-trưởng kiêm Ủy viên Hộ-tịch
- Phó Xã-trưởng Hành-chánh

- Phó xã-trưởng An-ninh
- Ủy viên Canh-nông, Cải cách điền-địa
- Ủy viên thuế-vụ kiêm kinh-tài
- Chánh thư ký

Tại các xã thiết lập Cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia ; Cuộc-Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia tại xã này kiêm nhiệm chức vụ Phó xã-trưởng An-ninh.

Văn phòng xã được qui định bởi điều 3 Sắc-lệnh số 045-SL/NV đã bị bãi bỏ tại sắc-lệnh này.

3. Đối với xã chưa bầu cử Hội-đồng xã, thành phần gồm :

- Xã-trưởng kiêm Ủy viên Hộ-tịch
- Phó xã-trưởng Hành-chánh kiêm Ủy viên kinh-tài
- Phó xã-trưởng An-ninh
- Ủy viên thuế vụ kiêm Canh-nông, Cải cách điền địa.
- Chánh thư ký.

Vị xã-trưởng và các Phó xã-trưởng tại những xã này đồng thời họp thành cơ quan quyết-nghị xã.

## B. THỂ THỨC TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM

1. Tại những xã đã tổ chức bầu cử Hội đồng xã :

a- Xã-trưởng : Do Hội-đồng xã bầu ra trong số các hội viên của Hội-đồng ngay trong phiên họp đầu tiên của nhiệm kỳ. Cuộc bầu cử phải được tổ chức công khai, thể thức đầu phiếu kín, đích thân và theo đa số tuyệt đối. Nếu trong vòng đầu không có hội-viên nào hội đủ đa số ấn định, qua vòng kế chỉ cần đa số tương đối.

Xã trưởng không thể kiêm nhiệm chức vụ chủ-tịch, phó chủ tịch và Tổng thư ký Hội-đồng xã.

Xã trưởng có thể bị tuyên bố đương nhiên từ chức do quyết định của Tỉnh-trưởng nếu lâm vào các trường hợp sau :

- Lâm vào trường hợp bất khả kiêm nhiệm hoặc không còn hội đủ các điều kiện ứng cử dự liệu trong văn kiện ấn định thể thức bầu cử, phát giác hay xảy ra sau khi đắc cử, hoặc không còn thực sự cư trú trong xã liên hệ.

- Vi phạm trong việc thi hành chính sách quốc-gia.

-Do đề nghị của Hội-đồng xã với đa số 3/4 tổng số hội viên đồng giải nhiệm.

- Do đề nghị của Quận-trưởng với sự thỏa hiệp của Hội-đồng xã trong trường hợp không thi hành chức vụ hay phạm lỗi nặng hoặc có hành vi tác phong bất xứng.

Trong trường hợp đề nghị của Quận-trưởng không được Hội đồng xã thỏa hiệp, một ủy ban với thành phần như sau sẽ được Tỉnh-trưởng thành lập để cứu xét cho ý kiến.

- Tỉnh-trưởng hay phó Tỉnh-trưởng đại diện ..... Chủ-tịch
- Một nghị viên đại diện Hội đồng Tỉnh ..... Hội viên
- Ba thân hào nhân sĩ được chủ tịch ủy ban cho rút thăm trong danh sách thân hào nhân sĩ của xã số quan ..... Hội viên

Xã-trưởng được quyền biện minh trước ủy ban, ý kiến của ủy ban phải được Tỉnh-trưởng tôn trọng.

Trong trường hợp bị truy tố trước tòa án và bị giam cứu xã-trưởng sẽ bị huyền chức do quyết định của Tỉnh-trưởng.

Ngoài ra, nếu vị xã-trưởng chấm dứt nhiệm vụ vì bất cứ lý do gì ; Hội đồng xã sẽ bầu vị xã-trưởng khác thay thế.

b- Phó xã-trưởng Hành-chánh, các ủy-viên nhân-viên khác :

Một đặc điểm của sắc-lệnh số 120-SL/NV ngày 22.08.1972 là phó xã-trưởng Hành-chánh, các ủy viên, chánh thư ký, thư ký thuộc ủy ban Hành-chánh xã đều do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm sau khi tham khảo ý kiến của Quận-trưởng và xã-trưởng liên hệ.

Đây chỉ là việc áp dụng điều 74 Hiến-Pháp, dự liệu rằng : "Chính-Phủ bổ nhiệm bên cạnh các Đô-Trưởng, Tỉnh-Trưởng, Xã-Trưởng hai viên chức có nhiệm vụ phụ tá về Hành-chánh và an-ninh cùng các nhân-viên hành-chánh khác"

Như một hệ quả của quyền bổ nhiệm, Tỉnh-trưởng có thể giải nhiệm các viên chức nói trên trong trường hợp họ phạm lỗi nặng hay khiếm khuyết trong công vụ.

Tuy nhiên, trong tinh thần địa phương phân quyền, Hội đồng xã và xã-trưởng vẫn nắm giữ đầy đủ quyền hạn về phương diện kiểm soát công vụ và nhân sự tại xã, tức là :

\* Hội đồng xã có quyền khuyến cáo xã trưởng, phó xã trưởng và các ủy viên, nhân viên trong ủy ban Hành-chánh xã nếu họ khiếm khuyết trong khi thi hành nhiệm vụ, hoặc đề nghị với đa số 3/4 tổng số hội viên để Tỉnh-trưởng giải nhiệm các nhân viên nói trên nếu họ phạm lỗi nặng.

\* Xã-trưởng có quyền thưởng phạt nhân viên trực thuộc trong ủy ban Hành-chánh xã ; Riêng khi xét cần phải giải nhiệm các nhân viên này nếu có lý do chính đáng, xã-trưởng phải đề nghị lên Tỉnh-trưởng xét định.

2. Tại xã chưa bầu cử Hội-đồng xã :

Tại những xã chưa thể tổ chức bầu cử Hội-đồng xã vì tình hình an-ninh không cho phép ; Tỉnh-trưởng sẽ thành lập bằng quyết-nghị một ủy ban Hành-chánh xã. Tất cả nhân-viên trong ủy ban hành-chánh này kể cả xã-trưởng đều do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm (Điều 7 Sắc-lệnh số 120-SL/NV), và giải nhiệm nếu xét thấy cần.

Sự lựa chọn các viên chức xã ấp được chú ý nhiều đến thành tích chống cộng, tinh thần phục vụ và sự thụ huấn của đương sự tại các trung-tâm huấn-luyện quốc-gia hay địa phương.

Đặc biệt trong giai đoạn hiện tại để đối phó với tình thế tại các địa phương sau khi tuyển chọn nếu còn thiếu nhân số và không có ứng viên dân sự nào có đủ điều kiện, các vị Tỉnh-trưởng có thể sử dụng Nghĩa-quân, Địa-phương-quân kể cả sĩ quan cấp úy để làm viên chức xã ấp (Thông-tư số 119-TT/NV ngày 22.8.1972).

II.- NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN.

Nhiệm vụ và quyền hạn của nhân viên trong ủy ban Hành-chánh xã đã được qui định khá đầy đủ như sau :

1. XÃ-TRƯỞNG :

Xã-trưởng là vị chỉ-huy cơ quan chấp hành xã, có hai tư cách :

a- Đại-diện pháp nhân xã :

- Chuẩn-bị các vấn đề đưa ra Hội-đồng xã thảo luận và chấp hành các quyết-nghị của Hội-Đông.

- Thay mặt xã trước pháp luật : Ký kết kế ước, hành sử quyền tố tụng...
- Ký các phiếu thu và cho phép xuất-ngân trong giới hạn hiện ngân và kinh-phí dự trù trong ngân sách xã.
- Quản trị công sản xã.

b- Đại diện cho chính quyền tại xã

- Công bố và thi hành luật-lệ, chủ trương đường lối của Chính-Phủ tại xã.
- Chỉ-huy và điều-hành các công việc tại xã
- Báo cáo phức trình về Tỉnh-trưởng và Quận-trưởng các việc xảy ra trong xã
- Thi nhận các chứng thư về động sản và bất động-sản
- Cấp phát các chứng thư hành-chánh
- Hòa giải các vụ tranh chấp nhỏ xảy ra trong xã
- Với chức vụ dân cử đứng đầu cơ-quan chấp hành, Xã-trưởng luôn luôn có quyền trực tiếp, chỉ-huy tất cả các nhân viên trực thuộc, phối hợp công tác của mọi nhân viên cán bộ làm việc tại xã.
- Về phương diện an-ninh, Xã-trưởng có trách nhiệm điều-dộng các lực lượng thuộc quyền trong xã, kể cả Nghĩa-quân để thi hành các biện pháp an-ninh trong phạm vi quyền hạn này.
- Với sự kiêm nhiệm chức vụ hộ-tịch, Xã-trưởng điều khiển phòng hộ-tịch, ký các chứng thư hộ-tịch và chủ tọa các hôn lễ cử hành tại công sở.

2. CÁC PHÓ XÃ-TRƯỞNG.

a- Phó Xã-trưởng Hành-chánh :

Có nhiệm vụ điều hợp hoạt động của các Ủy-viên trong Ủy-ban hành-chánh xã theo chỉ thị của Xã-trưởng khi vắng mặt hay bận công việc. Ngoài ra, vị này còn phải đảm nhiệm các phần vụ về xã-

hội, văn-hóa, giáo-dục, kiến-thiết, lao-động, y-tế và vệ sinh công cộng trong xã (điều 4 Sắc-lệnh 120-SL/NV).

Nếu cần, Phó xã-trưởng Hành-chánh có thể được ủy quyền thường trực để giải quyết hoặc duyệt-ký một số vấn đề ấn định, ngoại trừ các vấn đề hộ-tịch và quyền ký cho phép xuất-ngân.

Theo điều 2 sắc-lệnh số 076-SL/NV ngày 25.01.1973 các vấn đề sau đây có thể được xã-trưởng ủy quyền cho Phó xã-trưởng hành-chánh :

\* Thi nhận các chứng thư, ngoại trừ những chứng thư về chuyên nhượng động-san.

\* Chứng nhận các chữ ký của tư nhân

\* Cấp các chứng thư hành-chánh như :

+ Chứng-chỉ cư trú, hạnh-kiếm, tài sản gia cảnh, quốc-tịch.

+ Giấy sống chung không tái giá

+ Tờ thông chi, tờ khai không kiêm lãnh.

+ Giấy giới thiệu xin giấy phép chuyên chở nhiên-liệu, nhu yếu phẩm, hàng hóa ích lợi quân sự.

\* Chứng nhận bản sao đúng y bản chính.

\* Đơn đốc việc thu thuế.

b- Phó Xã-trưởng An-ninh.

Phụ trách các vấn đề trật-tự, an-ninh công cộng, cảnh sát hành-chánh và tư-pháp ; quân-dịch và quân vụ ; là nhân viên tư-pháp cảnh lại ở xã.

**THƯ-VIÊN QUỐC-GIA**

Theo dõi các hoạt động Chính-trị, tổ chức tình báo, nhân-dân tự-vệ, thanh-niên và thể thao ; chỉ huy trực tiếp các đơn vị nghĩa-quân, phòng thủ tuần tiễu, phục kích ruộng địch, diệt-địch theo kế hoạch của xã-trưởng.

Thay mặt xã-trưởng khi vắng mặt hay bận việc để giải quyết các vấn đề liên quan đến quân-sự, Chính-trị.

Các vấn đề sau đây có thể được xã-trưởng ủy quyền cho Phó xã-trưởng an-ninh (điều 2 sắc-lệnh số 067-SL/NV).

- W Duyệt khẩn tờ khai gia đình
- W Cấp giấy thay đổi nơi cư trú
- W Duyệt ký trên hồ sơ xin cấp thẻ căn cước bọc nhựa.
- W Lập tờ khai lược giải cá nhân
- W Cấp giấy phép hội họp quan hôn tang tế
- W Hòa giải các vụ tranh chấp không quan trọng trong xã
- W Giải quyết các vụ liên quan đến vấn đề an-ninh trật-tự tại địa phương.

3. CÁC ỦY VIÊN.

a- Ủy viên canh-nông, Cải cách điền-địa :

- Phụ trách các vấn đề điền-địa và canh-nông, phát-triển nông-nghiệp, ngư-nghiệp, mục súc và đặc biệt nhất là chương-trình cải cách điền-địa.

- Giữ giữ và hiện cái bản đồ, sổ bộ ruộng đất lưu trữ tại xã.

- Giúp nhân-viên điền-địa trong việc đo đạc và lập bản



- Phối hợp với Ủy viên kinh-tài và Ủy viên thuế-vụ trong việc quản-trị công điền công-thổ và lập bộ thuế điền-thổ.

b- Ủy-viên Kinh-tài :

- Có nhiệm-vụ quản lý tài-chánh và tài sản xã.
- Phụ trách các vấn đề ngân-sách, kinh-tế, tiếp-liệu nghiên cứu biện pháp tăng tài nguyên cho xã.
- Là thủ quỹ của xã.

c- Ủy viên thuế vụ :

Có nhiệm vụ lập bộ thuế và hành thu các sắc thuế.

4. CHÁNH THƯ KÝ VÀ THƯ KÝ

Chánh thư ký giúp việc Ủy ban Hành-chánh xã điều hành các công việc hành-chánh tổng quát ; Chấp giữ ấn tín, sổ sách văn khố xã, chánh thư ký được giải tỏa nhiệm vụ phụ trách bưu trạm.

Thư ký phụ giúp chánh thư ký trong mọi công việc tại xã và được giao đặc trách phòng hộ tịch dưới sự điều khiển của xã-trưởng kiêm ủy viên hộ-tịch.

Sự qui định về thành phần nhân sự, nhiệm vụ và quyền hạn như trên có tính cách nguyên tắc tổng quát. Để cho thích hợp với hoàn cảnh và điều kiện khả năng ngân sách của từng địa phương ; Thông-tư số 119-TT/NV ngày 22.08.1972, của Thủ-Tướng Chánh-Phủ còn qui định rằng : Phó xã-trưởng hành-chánh cùng các ủy viên có thể kiêm nhiệm một chức vụ khác, đó là những chức vụ xét ra không cần thiết cho địa phương. Ví-dụ, Ủy-viên Canh-nông, Cải-cách Điền-địa tại những xã cao-nguyên không có ruộng đất, thì nên để một ủy-viên hiện hữu kiêm nhiệm.

Ngoài ra, tại mỗi xã hiện nay còn có một đoàn cán bộ Phát-triển Nông-thôn, Đoàn-trưởng của đoàn cán bộ này sẽ phụ tá cho xã trưởng trong việc điều hợp mọi công tác bình-định phát-triển. Đoàn này còn đảm nhiệm thêm hai trách vụ mới là thông-tin (thay thế cho cán bộ thông-tin không còn trong tổ chức mới) và bưu trạm xã (thay thế cho chánh thư ký và thư ký) nhằm tăng sự di động tính cùng sự mau lẹ của phân vụ này.

Cơ cấu ủy ban hành-chánh xã trên đây của sắc-lệnh số 120-SL/NV đang được áp dụng. Tuy nhiên sau một thời gian thì cơ cấu này đã tỏ ra không thích hợp với một số xã có tầm vóc phát-triển mạnh. Do đó, ngày 14.08.1973 Thủ-Tướng ban hành sắc-lệnh số 135-SL/NV lập thêm một loại xã mới lấy tên là xã Phát-Triển. Trong đoạn kế tiếp đây chúng tôi xin trình bày về xã phát-triển.



# XÃ PHÁT-TRIỂN

## A. LÝ DO KẾP LOẠI XÃ PHÁT-TRIỂN

Sau đây là những lý do đưa đến sự thiết-lập xã Phát-Triển.

1. Có những xã mà dân số quá đông (gấp 10, 20 lần dân số xã loại A) nhưng nhân số Ủy ban Hành-chánh xã không gia tăng nên công vụ không tránh khỏi bị trì trệ tắc nghẽn.

2. Nhiều xã có sắc thái chính-trị, kinh-tế, xã-hội nặng tính chất đô thị nhiều hơn là nông-thôn, cần có sự qui định riêng về cách tuyển chọn nhân viên để có được những nhân viên đủ khả năng thích hợp giải quyết các công vụ thường có tính cách phức tạp đặc biệt nơi thị tứ.

3. Quyền hạn của Hội-dồng và Ủy ban Hành-chánh xã tại các xã nói trên cũng cần được tăng cường rộng rãi hơn để có thể kịp đáp ứng nhu cầu của dân chúng.

## B. MỤC TIÊU.

Do đó, sự thiết-lập xã phát-triển nhằm vào các mục tiêu sau :

- Tăng cường nhân sự và quyền hạn cho xã đông dân hầu phục vụ dân chúng mau chóng hơn.

- Tạo cơ hội để cho các xã này phát-triển những nguồn tài năng sẵn có và tìm ra những nguồn tài năng mới hầu giúp ích cho sự phát-triển chung của quốc-gia.

**C. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỦA XÃ PHÁT-TRIỂN.**

Để được coi là xã Phát-Triển, các xã phải hội đủ số điều kiện sau đây :

1. Xã Tỉnh lý hay Quận-lý có trên 20.000 dân và ngân sách tự túc hoàn toàn hay đang trên đà phát-triển tiến đến tự túc trong một tương lai gần đây :

2. Các xã thường thì phải có :

- Dân số trên 20.000 người
- Mật độ 50 người / mẫu
- Hoạt động thương mại và kỹ-nghệ chiếm vai trò then chốt
- Đa số dân chúng sinh sống bằng lợi tức do hoạt động thương mại, công kỹ-nghệ và do sự cung cấp dịch vụ nhiều hơn là sản xuất nông nghiệp.
- Ngân sách tự túc hoàn toàn.

**D. TỔ CHỨC ỦY BAN HÀNH CHÍNH XÃ.**

1. THÀNH-PHẦN NHÂN SỰ :

- Là thành phần ấn định cho các xã loại A (có 5.000 dân trở lên) dự liệu tại điều 2 sắc lệnh 120-SL/NV (chúng tôi đã trình bày ở đoạn 2 phần I) với sự tăng cường của một nhân-viên phát-triển cho ủy ban hành-chánh xã.

- Ủy viên phát-triển phụ trách các vấn đề giáo dục, xã-hội, vệ-sinh, y-tế, chính-trang, kiến thiết và công-chánh.

2. Quyền hạn và nhiệm vụ.

- Ngoài quyền hạn và nhiệm vụ qui định cho Ủy ban Hành-chánh xã loại A, Xã Phát-triển còn được khuyến-khích tự đảm trách các vấn đề giáo dục sơ cấp và y-tế hương-thôn (xã đài thọ các chi phí nhân-viên, công sở và điều-hành ; tuyển dụng giáo viên xã ấp, cán bộ y-tế ấp, tá-viên, hộ-sinh ...).

- Quyền hạn tài chánh được qui định rộng rãi hơn các xã ; thường ; ví dụ : Hội đồng xã có quyền quyết-nghị các khoản chi từ 200.000\$ trở xuống khỏi cần Tỉnh-trưởng duyệt y.

### 3. Việc tuyển nhiệm nhân viên Ủy ban Hành-chánh xã. :

Để nhằm đạt được các mục tiêu kể trên, việc tuyển chọn viên chức xã ấp trong ủy ban hành-chánh xã phải được căn cứ trên các tiêu chuẩn rõ ràng. Đặc biệt các tiêu chuẩn về khả năng văn hóa và cấp bậc Sắc-lệnh số 135-SL/NV đã qui định như sau :

- Phó xã-trưởng hành-chánh là một công chức ngạch A hay ngạch Tham-sự, ứng viên ngoài phải có văn bằng tú-tài toàn phần trở lên.

- Trưởng Cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia kiêm phó xã-trưởng An-ninh sẽ là sĩ-quan Cảnh-sát từ cấp Trung-úy trở lên.

- Các Ủy viên phải có văn bằng Trung-học đệ nhất-cấp hay văn bằng tương đương.

- Chánh thư ký là một thư ký hành-chánh chánh-ngạch, ứng viên ngoài phải có văn bằng Trung-học đệ nhất cấp hay văn bằng tương đương.

Tóm lại, Ủy ban Hành-chánh xã được qui định rõ ràng về thành phần nhân sự, cơ-cấu tổ chức, quyền hạn và nhiệm vụ bởi các văn kiện pháp lý qua cuộc cải tổ trên sao cho thích hợp với tình thế cũng sự cần thiết cho việc thi hành chính sách quốc-gia. Tuy-nhiên, sự cải tổ này đã có thích hợp cho việc điều-hành công-vụ tại xã không. Ngoài ra, mối tương quan với những cơ quan khác của Ủy ban Hành-chánh xã có được tốt đẹp chăng. Đó là vấn đề thực trạng của Ủy ban Hành-chánh xã mà chúng tôi trình bày trong phần thứ hai.

x  
x

xx    xx

x  
x

# PHẦN THỨ HAI

## THỰC TRẠNG CỦA ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ HIỆN NAY

Trong phần này chúng tôi xin nêu ra một số nhận xét về công cuộc cải tổ cơ-cấu Ủy Ban Hành-chánh Xã theo Sắc-lệnh số 120-SL/NV, sau đó nói về thực trạng về các mối tương quan giữa cơ quan chấp-hành xã với Hội-đồng xã, Quận, Tỉnh và Trung-ương ; Sau cùng chúng tôi xin đưa ra một số đề nghị Ủy Ban Hành-chánh Xã.





# NHẬN XÉT VỀ CUỘC CẢI TỐ ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ

## ĐOẠN I. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH.

### A. QUYỀN BỔ NHIỆM CỦA TỈNH-TRƯỞNG :

#### 1. Ưu-điểm :

Hiến pháp dự liệu tại điều 74 rằng "Chính-phủ bổ nhiệm bên cạnh các ĐÔ, Tỉnh, Thị và Xã-trưởng hai viên chức phụ tá hành-chánh và an-ninh cùng các viên chức hành-chánh khác" ; Khi qui định việc bổ nhiệm các viên chức xã ấp cho Tỉnh-trưởng, giới hữu trách muốn cố gắng tạo sự thuận nhất trong việc chỉ-huy của hệ thống hành-chánh từ Trung-ương đến Địa-phương (thông tư số 119-SL/NV). Ngoài ra, sự qui định trên còn đưa đến số ưu điểm sau :

a- Sự áp dụng phương thức này giúp cho sự chỉ-huy được thuận nhất, dễ dàng, đồng thời Tỉnh-trưởng cũng có thể loại bỏ được viên chức kém khả năng, thiếu tinh thần và thiện chí làm việc để phục vụ dân chúng, tránh được sự lôi kéo bà con bè phái vào làm việc trong Ủy Ban Hành-chánh Xã của Xã-trưởng cũng như của các Hội viên Hội đồng xã.

b- Sự cải tổ này rất thích hợp trong giai đoạn khẩn trương hiện tại của đất nước, các cơ-quan hành-chánh địa phương cần có những nhân viên cán bộ có tinh thần quốc gia vững chắc, hăng say làm việc hầu giành được phần thắng lợi là thu phục nhân tâm trong công cuộc đấu tranh chính-trị với Cộng-sản.



c. Sự bổ nhiệm theo phương thức mới này giúp cho Tỉnh-trưởng Quận-trưởng có thể kiểm soát, chế tài trực tiếp các viên chức bằng cách bãi nhiệm. Như vậy, các vị này bổ buộc phải thi hành các công tác, chỉ-thị được giao phó, không còn tình trạng hoạt động chiếu lệ như trước kia. Nghĩa là sự làm việc của các viên chức xã ấp phần lớn bị chi phối bởi Tỉnh-trưởng, Quận-trưởng thay vì Xã-trưởng. . . Ngoài ra, sự việc chỉ-huy thuần nhất từ Trung-ương đến Địa-phương tạo được tình trạng đồng đều cho việc thi hành luật-pháp và luật lệ Quốc-gia tại mọi nơi, và đó là đặc điểm của chính quyền mạnh hầu hoạt động thích ứng nhu cầu cho tình trạng thiết quân luật đã được ban hành phát sinh.

Thật-vậy, một tiếng nói thuần nhất sẽ chỉ-huy mọi cơ cấu Quốc-gia cùng giải thích và áp dụng đồng đều luật lệ, hành sử một chủ quyền chung. Chẳng hạn, đối với việc chỉ-huy một vị Trưởng-ấp dân cử sẽ gặp phải nhiều khó khăn hơn là một vị Trưởng-ấp được chỉ định. Vì nhu cầu tái ứng cử mà hoạt động của vị Trưởng-ấp dân cử có thể trở nên e dè, nhút nhát, thiên tình cảm để mua chuộc cử tri. Ví dụ, hoạt động Phụng-Hoàng nhằm phát hiện và tiêu diệt hạ tầng Cộng-sản tại Xã-ấp ; Vị Trưởng-ấp dân cử bị nhiều chi phối từ bên ngoài khó hoạt động hữu-hiệu, nguyên nhân có thể là tình cảm bà con làng xóm, cũng có thể là vì an-ninh bản thân cần được bảo toàn, hoặc muốn dành thì giờ cho những hoạt động mưu cầu lợi ích riêng tư. Thành ra cung cách làm việc của vị này tùy thuộc vào hình-thức, báo cáo để thỏa mãn của phái đoàn thanh-tra mà thôi. Do đó, tình trạng nảy sinh là không sao vô hiệu hóa được đa số hạ tầng cơ-sở Cộng-sản, đi ngược lại mục tiêu tự phòng của Chính-phủ.

2. Khuyết-diểm :

Tuy nhiên, phương thức trên khi áp dụng trên thực tế cũng đã đưa lại một số trở ngại sau :

a- Tình trạng có thể gây nên là sự khủng hoảng chỉ-huy trong nội bộ của Ủy-ban Hành-chánh xã. Xã trưởng sẽ gặp khó khăn trong việc điều khiển các thuộc viên do chính quyền cao cấp hơn bổ nhiệm tới. Đành rằng xã-trưởng có quyền trừng phạt và thăng thưởng các nhân viên thuộc quyền, nhưng tương quan giữa xã-trưởng và các viên chức này gặp phải trở ngại tâm lý là "Người của tỉnh, người của xã". Nói cách khác, sự bổ nhiệm của Tỉnh-trưởng tuy có thuần nhất nhưng chỉ là sự thuần nhất theo chiều dọc từ Tỉnh đến xã. Còn trong nội bộ xã thì sự thuần nhất chỉ huy hầu như chưa thực hiện được, quyền hạn của xã-trưởng có thể bị rút giảm, vì các viên chức trong Ủy-ban Hành-chánh xã do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm có khuynh hướng tách rời quyền hành điều động của xã trưởng. Do đó, hệ quả là việc chỉ-huy sẽ bị rời rạc, lỏng lẻo. Như thế xã trưởng làm sao có thể điều hành công-vụ xã hữu hiệu được.

Sự kiện này sẽ đưa đến việc tư thế xã-trưởng bị lung lay, đây là một sự lung lay về quyền hạn, vai trò xã-trưởng vì đó mà không còn đủ uy thế đại-diện. Kết cuộc là xã-trưởng không sớm thì muộn rồi cũng sẽ bị nô lệ hóa bởi guồng máy chỉ-huy kiểm-soát gắt gao của chính quyền cấp Quận, Tỉnh. Như vậy, thử hỏi sự tự trị xã thôn còn có đúng nghĩa không.

Mặt khác, thể thức bổ nhiệm này cũng đã hạn chế tham quyền tư vấn của Hội-đồng Xã trong việc tuyển dụng nhân viên. Do-

đó rất có thể xảy ra sự xung đột ngầm ngầm hay công khai giữa các nhân-viên do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm với Hội-đồng xã hay với Xã-trưởng một khi những nhân-viên này không được "thuận-thỏa" hay có sự chấp nhận cưỡng ép đối với Xã-Trưởng. Vì cương vị của Tỉnh-trưởng hỏi ý kiến của Xã-trưởng buộc lòng Xã-trưởng phải thuận, cho nên đôi khi vị Xã-trưởng miễn cưỡng chấp thuận vị phụ tá này, Xã-trưởng có thể nghi kỵ vị phụ tá này là tai mắt của Tỉnh-trưởng, nên vấn đề hợp tác thi hành chức vụ do cấp trên giao phó hay sự phụ trách công việc không được như trước nữa.

b- Ngoài ra, với quyền hạn tùy nghi thanh lọc đúng mức hàng ngũ viên chức xã-ấp kể cả Xã-trưởng ; đã đưa đến hậu quả là làm cho các viên chức kể trên làm việc trong hoàn cảnh đầy lo âu, sợ sệt. Điểm này làm cho công vụ ảnh hưởng không ít, nhất là xảy ra nhiều trường hợp ganh đua giữa các nhân viên để chứng tỏ khả năng của mình, hoặc là tự mình mua chuộc, luồn cúi chính quyền địa phương kể cả Nghị-viên Hội-đồng Tỉnh ; hoặc sử dụng hệ thống phi chính thức như nhờ vào nhóm áp lực của mình, tôn giáo. Tóm lại công việc này của các viên chức xã ấp nhằm mục đích nhờ vả các vị này để đề nghị với Tỉnh-trưởng cho họ được tại chức hay là được bổ nhiệm hầu tránh tình trạng phải nhập ngũ.

Trên đây chúng tôi xét về quyền bổ nhiệm của Tỉnh-trưởng, một đặc điểm đáng chú ý nữa của cuộc cải tổ này là sự kiêm nhiệm chức vụ Phó Xã-trưởng an-ninh của Trưởng Cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia.

B. SỰ KIỂM NHIỆM CHỨC VỤ PHÓ XÃ TRƯỞNG AN-NINH CỦA TRƯỞNG CUỘC CẢNH SÁT QUỐC-GIA :

Cũng như trường hợp quyền bổ nhiệm của Tỉnh-trưởng, trong đoạn này chúng tôi cũng xét về những ưu, khuyết điểm của sự kiểm nhiệm trên.

1- Ưu-điểm :

- Sự cải tổ về phương diện này có thể coi là một lợi điểm vì tránh được sự trùng điệp về trách vụ an-ninh trong xã.

- Việc qui định Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia kiêm nhiệm phần vụ Phó Xã-trưởng An-ninh giúp xã dễ dàng phối hợp với Cảnh-sát trong cuộc bảo vệ an-ninh. Hơn nữa vị Trưởng Cuộc Cảnh-sát chắc chắn sẽ có nhiều kinh-nghiệm về các vấn đề tư-pháp, tình báo giúp cho Xã-trưởng rất nhiều trong lãnh vực chuyên môn. Ngoài ra, chúng ta có thể coi đó là một cách gián tiếp tăng quyền hạn cho Xã-trưởng để điều động, xử dụng Cảnh-sát. Đây là một công việc từ trước tới nay gặp nhiều khó khăn.

2- Khuyết-điểm :

- Có thể Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia không chịu đặt dưới sự chỉ-huy của Xã-trưởng dân cử một cách phi chính thức, lý do là khi sự không thông cảm và phối hợp giữa hai bên chưa đạt mức khả quan hoặc trình độ văn hóa quá chênh lệch giữa hai vị này. Sự phối hợp hoạt động giữa vị Xã-trưởng và Trưởng Cuộc Cảnh-sát trở nên một vấn đề hết sức tế nhị mà vì quyền lợi riêng tư hay mức độ xử dụng quyền hành có thể làm cho sự phối hợp đó khó đạt được kết-quả tốt đẹp.

- Viên chức Trưởng Cuộc Cảnh-sát hoạt động tại xã dưới hai hệ thống chỉ-huy : một từ cấp chỉ-huy cảnh-sát Quận, Tỉnh ; một từ vị Xã-trưởng đứng đầu cơ quan chấp hành xã. Khó khăn có thể đặt ra cho vị này khi thi hành những mệnh lệnh trái ngược hoặc cùng đồng thời từ hai cấp chỉ-huy khác nhau. Sự kiện này chỉ được hóa giải khi nào mình định được nhiệm vụ khác nhau phát sinh từ loại tư cách khác nhau. Với tư cách chỉ-huy Cảnh-sát, Trưởng cuộc có nhiệm vụ tổng quát về tư-pháp ; và với tư cách phó xã-trưởng an-ninh, đương sự có thẩm quyền về an-ninh chính-trị, hành-chánh trong phạm vi xã. Viên chức này cũng được sự trợ giúp của các lực lượng khác để chu toàn phần vụ của mình : Lực lượng Cảnh-sát với tư cách Trưởng-Cuộc, nhân-dân Tự-vệ và Nghĩa-quân với tư cách Phó Xã-trưởng An-ninh.

- Một trở ngại nữa là vị Trưởng Cuộc Cảnh-sát chịu sự chi phối trực tiếp của các Bộ chỉ-huy Cảnh-sát Quận, Tỉnh về mặt quản trị nhân-viên, do đó sự thuyên chuyển nếu có lẽ làm cho việc điều-hành công vụ xã gặp nhiều trở ngại. Khi một vị Trưởng-cuộc mới được bổ nhiệm đến xã không phải là người của địa phương, không am tường tình hình sinh hoạt dân chúng trong xã, như vậy hoạt động đôi khi khó khăn hơn một Phó Xã-trưởng an-ninh là người của địa-phương.

- Sau cùng, sự kiêm nhiệm chức vụ Phó Xã-trưởng an-ninh của Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia đã gây ra trì trệ công vụ vì những nguyên nhân như :

\* Quá nhiều công việc, có một sự ô m đm.

\* Với hai cơ quan : một tại văn phòng xã một tại văn phòng Trưởng-cuộc ; vị này biết ngồi tại nơi đâu

cho hợp lý để giải quyết công việc mau chóng khi hai văn phòng này cách nhau xa, và như vậy có thể xảy ra trường hợp "được Cuộc thi mất Xã và ngược lại thì được Xã mất Cuộc".

Trong cơ-cấu tổ chức mới ta thấy còn có những lợi điểm sau :

a- Nhân số trong Ủy Ban Hành-chánh Xã đã được giảm thiểu để tránh tình trạng phung phí nhân lực và đã giảm bớt sự chi phí của ngân sách xã một cách đáng kể, đồng thời tăng hiệu năng guồng máy Hành-chánh Xã.

- So với cấp số của Sắc-lệnh số 045-SL/NV thì tổ chức Ủy ban hành-chánh xã mới giảm bớt được 5 người tại xã loại A (9/14) cũng như tại xã loại B (6/11). Do đó, ngân sách xã hàng năm đã tiết giảm được một số tiền là :

$$5 \times 6.700\$ \times 12 = 402.000\$ \quad (*)$$

- Bãi bỏ chức Ủy viên quân-sự để tránh sự trùng dụng với phần vụ của Phó Xã-trưởng An-ninh.

- Bãi bỏ cán bộ thông tin, Chiêu-hồi và giao nhiệm vụ này cho đoàn cán bộ Phát-triển Nông-thôn Xã.

- Bãi bỏ chức vụ Ủy viên Văn-hóa xã hội vì không có công tác rõ rệt.

- Có sự linh động các chức vụ tùy theo nhu cầu cần thiết của địa-phương, nghĩa là tùy vào hoàn cảnh mà địa phương có thể xếp đặt các chức vụ sao cho hợp lý. Ví dụ : Chức-vụ Ủy viên Canh-nông Cải cách điền địa tại xã Cao-nguyên không có ruộng đất thì sẽ do Ủy-viên khác hiện hữu kiêm nhiệm.

(\*) Nghị-định số 479-BNV/NSKT/38 ngày 14.7.72 ấn định phụ cấp hàng tháng cho các viên chức xã-ấp.

- Tạo danh xưng đồng nhất là Ủy viên Hành-chánh xã tại những nơi chưa có bầu cử với danh xưng nơi đã bầu cử Hội-đồng Xã, giúp cho người dân khỏi ngỡ ngàng trước hai danh xưng khác nhau.

Đặc biệt trong việc điều hành vẫn còn số trở ngại như :

a- Việc ủy-quyền của Xã-trưởng cho các phó Xã-trưởng giải quyết công vụ :

Về mặt pháp lý, việc ủy quyền đã được qui định bởi Sắc-lệnh số 076-SL/NV ngày 25.04.1973 tại điều 2. Tuy nhiên sự ủy quyền này không có tính cách bó buộc vì Xã-trưởng "tố thể" ủy quyền nên cũng có thể "không" ủy quyền. Như vậy sự ủy quyền có được thi hành hay không hoàn toàn tùy thuộc vào mối tương quan nhân sự giữa Xã-trưởng và Phó Xã-trưởng liên hệ. Nếu có sự tương quan mật thiết, cảm tình nồng hậu thì có thể Xã-trưởng sẽ ủy tất cả những phần vụ do sắc-lệnh mang số trên qui định ; ngược lại nếu có sự nghi ngờ và bất tin cần thì Xã-trưởng có thể chỉ-ủy cho Phó Xã-trưởng rất ít quyền hạn để chiếu lệ.

b- SỰ KIỂM NHIỆM CHỨC VỤ HỘ-TỊCH VÀ QUYỀN CHUẨN CHI NGÂN-SÁCH XÃ CỦA XÃ-TRƯỞNG :

- Việc kiêm nhiệm chức vụ hộ-tịch nhằm mục đích khôi lại truyền thống tốt đẹp, hết sức trang trọng nhưng tạo một gánh nặng cho vị Xã-trưởng về mặt công vụ.

Luật lệ về hộ tịch buộc đích thân ủy-viên hộ-tịch khám tử thi cũng như kiểm chứng các việc sinh, tử, giá thú trong xã, trong khi đó vị Xã-trưởng vốn có hai tư cách : Đại-diện chính quyền trung-ương tại xã và đại diện pháp nhân xã, như vậy trách nhiệm tổng

quát về mọi hoạt động trong xã đều thuộc Xã-trưởng.

Trừ phi là những viên chức có đầy đủ khả năng, kiến thức hiểu rõ mọi kỹ-thuật về phối-trí công việc, phối hợp hoạt động, kiểm soát và sử dụng quyền-hành, Xã-trưởng mới có thể chu toàn được trách vụ của mình. Nhưng thường thì số Xã-trưởng có đủ những điều kiện trên rất hiếm ; ngoài ra, tại những xã quá đông dân, Xã-trưởng tại đây đã phải dành quá nhiều thời giờ để lập các chứng thư hộ-tịch dù có thợ ký giúp việc hay chủ tọa hôn lễ cử hành tại công sở xã.

- Với quyền chuẩn-chi ngân-sách xã, Xã-trưởng thường có khuynh hướng lạm dụng quyền này để chi tiêu những công việc không chính thay vì phục vụ quyền lợi cho dân chúng trong xã, chẳng hạn như trộm khai chi phí, chi phí ma.

Đặc biệt là theo tinh thần sắc-lệnh cải tổ, các cơ quan địa-phương cấp Tỉnh có nhiệm vụ yểm trợ phương tiện chứ không kiểm soát trực tiếp gặt gạo ; nhưng dù sao với phương tiện eo hẹp của ngân sách xã, xã khó lòng tự trị và độc lập trước hệ thống quyền-hành tỉnh. Xét ra, ngân sách xã vẫn còn thiếu thốn chưa đủ để điều hành và phát-triển, Đây cũng là một trong những nguyên nhân giải thích vì sao sự tự trị xã thôn khó thực hiện.

Trên đây chúng tôi đã đưa ra một số về nhận xét và tổ chức, điều hành nền hành-chánh xã. Sau đây là nhận xét về nhân sự

## ĐOẠN II. NHẬN XÉT VỀ NHÂN SỰ.

Cho dù cơ-cấu tổ chức có được cải tổ hoàn bị đi tới đâu chăng nữa, thì sự can thiệp thường xuyên và liên tục của con người



trong cả hai lãnh vực quyết-định cũng như điều-hành đã là một điều không thể nào tránh được. Như vậy thì sự thành bại của tổ chức một phân lớn (rất quan trọng) vào yếu tố nhân sự.

Trong phần nhân sự này, chúng tôi trình bày những nhận xét sau :

A. ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN ỦY BAN HÀNH CHÍNH XÃ :

1. Sự tuyển chọn.

Tỉnh-trưởng có toàn quyền bãi nhiệm các phần tử khả năng kém, tinh thần tiêu cực, tác phong xấp hậu hữu-hiệu hóa guồng máy hành-chánh xã ấp.

Thực vậy, Vấn đề nhân sự là một yếu tố quan trọng trong việc thu phục nhân tâm, một Ủy Ban Hành-chánh xã hợp lý và hoàn bị không những giúp cho chính quyền hoàn tất chương-trình thực hiện tại xã ấp, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho dân chúng hưởng ứng chấp thuận chương-trình bình-định và phát-triển của Chính-phủ.

Việc lựa chọn các viên chức xã ấp đã thể hiện chính sách diệt cộng sản trong guồng máy hành-chánh xã, bằng cách dựa vào các tiêu-chuẩn căn bản sau :

- Thành-tích chống-cộng
- Tinh-thần phục-vụ
- Sự thụ huân của đương-sự tại các trung-tâm Quốc-gia hay địa phương

Nếu sự lựa chọn được thực hiện một cách đúng đắn, thì chính quyền xã sẽ đủ tư thế vững mạnh, hầu phục vụ có hiệu quả cho

nhu cầu dân chúng địa phương, lại vừa đối phó hữu-hiệu với cộng-sản trong giai đoạn hiện tại.

Để giải quyết vấn đề nhân sự được dễ dàng và hiệu quả, Tỉnh-trưởng được phép sử dụng Nghĩa-quân, Địa phương quân kể cả sĩ quan cấp úy để làm viên chức xã nếu không có nhân viên dân sự nào hội đủ điều kiện.

## 2. Khả năng và tinh thần phục vụ :

Khía cạnh khả năng và tinh thần phục vụ của con người rất quan trọng, biết khai thác khía cạnh này chúng ta sẽ dễ dàng thành công trong việc thúc đẩy nhân-viên đi tới mục tiêu chung. Chẳng hạn như khích lệ đúng lúc và đúng mức các nhu cầu tâm lý của họ, sắp xếp phối hợp sao cho quyền lợi cá nhân luôn luôn đi đôi với quyền lợi tập thể. Được như vậy thì sự đóng góp của cá nhân không những sẽ giúp phát-triển tổ chức mà còn phát-triển ngay luôn cả cá nhân nữa.

Khả năng của nhân viên là một trong những yếu tố giúp cho sự thành bại của việc thi hành chánh sách. Khả năng đây gồm có kiến thức và kỹ-năng kiến-thức giúp người ta hiểu được vấn đề, nguyên lý của sự việc, kỹ năng chỉ cho người ta biết phương cách thực hiện để đạt được những hiệu quả tốt.

Những vào thành phần nhân sự hiện nay của ủy ban hành-chánh xã, chúng ta thấy lớp người trẻ có khả năng và nhiệt huyết hiện diện rất ít còn hầu hết là những người lớn tuổi tham gia vào công việc điều-hành cơ-cấu tổ-chức làng xã. Vì đâu ? Phải chăng chiến tranh đã nhận lấy nguồn nhân lực quan yếu này cho công cuộc bảo vệ sinh-

tồn quốc gia. Và chẳng, nếu có một số người trẻ còn lại trong tổ chức công quyền xã thì lại thuộc thành-phần tham gia có tính cách miễn cưỡng, cầu an. Truy nguyên thì sự tham gia của lớp người sau này bắt nguồn từ vấn đề động viên quân-dịch nên sự phục vụ của họ xét ra không phải vì mục tiêu quyền lợi địa phương, mà thường xoay quanh trong vấn đề trốn tránh nghĩa vụ công dân.

Mặt khác, theo thông tư số 119-TT/NV thì các viên chức xã ấp bị cho nghỉ việc không được hưởng một khoản trợ cấp nào, đã đem lại tình trạng bất lợi trong việc thu phục nhân tâm và ngay cả trong việc thi hành công vụ xã.

- Nếu khi bị giải nhiệm không được hưởng một khoản trợ cấp nào thì đây có thể là một hành động "vắt chanh bỏ vỏ", người dân mất tin tưởng với chính quyền, do đó sẽ không hợp tác tích cực với cơ quan xã.

- Khi đã không hợp tác tích cực, và phải làm việc trong hoàn cảnh lo âu, sợ sệt vì không biết mình sẽ bị giải nhiệm bất cứ lúc nào ; như vậy chắc chắn việc điều hành công vụ sẽ bị ảnh hưởng xấu.

Ngoài ra, các viên chức là thành phần không được ưu đãi, không có qui chế rõ ràng bảo đảm về các quyền lợi được hưởng khi tham gia công việc này cũng như khi thôi việc ; cộng thêm vấn đề lương bổng và các điều kiện vật chất quá thiếu thốn nên cũng là yếu tố ảnh hưởng mạnh vào tinh thần phục vụ của các viên chức xã ấp. Trong hơn một thập niên, các điều kiện này của khu vực công nói chung đã ở mức yếu kém rất nhiều so với khu vực tư và đã gây ra bất mãn. Sự bất mãn đã chùng chất hơn vì tình trạng kéo dài mà không có

sự điều chỉnh hữu hiệu - Thay vào đó những thóa mạ và đổ lỗi đã che lấp mọi niềm thông cảm. Người ta đã dựa vào lỗi lầm của một thiểu số cá nhân bẽ bối thường là những cá nhân có quyền hành - thế lực - để mà nhục mạ cả một tập thể những con người đáng thương còn lại. Ngay cả trong khu vực công với nhau, hay nói rộng hơn là khu vực có những định chế mà thù lao được thanh toán bằng những đóng góp của toàn dân cũng đầy những dồn nén và bức bối vì sự phân phối quyền lợi thiếu công bằng và hợp lý. Có những kẻ thường xuyên đánh vật với cái dạ dày và làm việc trong những điều kiện thiếu thốn, tối tăm, hành hạ thân xác như nóng bức, ẩm thấp thiếu không khí và thiếu mọi vật dụng văn phòng... trong khi những người khác cơm no phê phỡn, áo quần xênh sang, phương tiện dư thừa phí phạm ... Thiết tưởng những áp lực này làm suy yếu tiềm năng và ý chí phục vụ tất nhiên phải có. Ngoài ra, còn một vài nguyên nhân của sự áp lực và bất mãn như :

- Sự thiếu tinh thần trách nhiệm và vô tài bất xứng của người điều khiển.

- Tinh thần phe đảng, bè phái, bất công thích trút đổ những chua cay của cá nhân mình, của gia đình mình và của tổ chức lên đầu thuộc viên để khi thành công lợi lộc thì chỉ có mình phe nhóm mình thụ hưởng. Đối xử như vậy mà lại muốn ai cũng hăng say như những người được ưu đãi vào bậc nhất thì quả là một điều phi lý.

- Sự thiếu tương thưởng xứng đáng và mau lẹ hoặc sự ù lì chậm chạp của người điều khiển trước những thành quả của các nhân viên.

Trong nền hành-chánh xã ngoài các viên chức xã ấp còn có thành phần dân chúng trong xã cũng giúp cho sự hoạt động của guồng máy hành-chánh và sự phát-triển xã ấp được hữu hiệu. Đó là sự tham gia của dân chúng vào guồng máy hành-chánh xã ấp.

#### B. ĐỐI VỚI SỰ THAM GIA CỦA DÂN CHÚNG :

Thật ra, dân chúng sống trong xã ấp đang ở tình trạng không mấy được an-ninh. Tuy rằng, hiện tại tình hình phần nào đã có khả quan. Một phần bắt nguồn từ chính sách khủng bố giết chóc của Việt-cộng, phần khác do các đơn vị quân đội trú đóng của Chính-phủ tạo ra những thành phần bất hảo. Sống trong tình trạng bị đe dọa từ cuộc chiến tranh, con người khốn khổ bởi sự chết chóc, bởi sự đe dọa sức mạnh súng đạn. Trong hoàn cảnh nhiều lo âu, dân chúng sống tại nông thôn mang nhiều tâm trọng cầu an, tình cảnh đó đưa đến sự thờ ơ, lãnh đạm của dân chúng trước mọi vấn đề của địa phương. Đây phải chăng trở ngại đáng kể trong việc phát-triển xã ấp.

Mặt khác, dân trí tại xã thôn còn quá thấp, thêm vào đó người dân không am tường thủ tục Hành-chánh thường dễ bị nhân viên hành-chánh bắt nạt ; điều này càng làm cho người dân nghi ngờ thiện chí của chính quyền hơn. Hệ quả là người dân không đóng góp vai trò tích cực trong sinh hoạt phát-triển xã ấp. Hoặc là nếu có sự hợp tác với chính quyền địa phương thì chỉ có tính cách miễn cưỡng hay vì áp lực nào đó. Chẳng hạn những công tác phát-triển cộng đồng thường mang đến ích lợi thiết thực cho dân chúng, nhưng khi được chính quyền khởi xướng thực hiện thì sự tham gia của dân chúng có tính cách gượng gạo, thụ động, công việc làm có vẻ lầy lệ ; cho đến trong

những buổi mít tinh hay học tập do chính quyền tổ chức, thì sự tham gia của dân chúng có vẻ thưa thớt, dù cho đã có sự bắt buộc của chính quyền. Trường hợp điển hình nhất là trong công tác thông tin tâm lý chiến do Biệt-Khu Thu-Đô Sài Gòn, Gia-Định tổ chức vào cuối năm 1972 nhiều áp tại Tỉnh Gia-Định đã tạo ra hình thức bắt buộc dân chúng đi học tập, nhưng chúng tôi vẫn thấy sự tham gia dân chúng trong công tác hệ trọng này vẫn còn rời rạc. Điều này chứng tỏ rằng dân chúng vẫn còn hững hờ với những chương-trình hoạt động của chính quyền, hoặc nói cách khác thiếu sự hợp tác dân chúng vào các hoạt động của chính quyền.

Vì dân chúng thiếu sự hợp tác với chính quyền, vì nhiều lẽ sau đây :

1- Sự cách biệt giữa chính quyền và đa số quần chúng :

Hầu hết các viên chức xã ấp vẫn còn mang nặng tinh thần quan lại thời xưa để lại, có những thái độ hách dịch, coi thường dân chúng càng ngày càng xa chính quyền hơn.

Điều tệ hại hơn nữa, cách cư xử điều ăn tiếng nói không được nhã nhặn của nhân viên, càng làm cho dân chúng có mặc cảm bị coi thường.

Nhất là thủ tục hành-chánh vẫn còn rườm rà, đòi hỏi người dân phải mất một thời gian khá lâu để làm một vài giấy tờ cần thiết nào đó. Cho nên dân chúng vẫn thường có ý tưởng không tốt và thành kiến oán trách chính quyền, vì thế làm sao có sự hợp tác giữa hai bên được.

2. Sự lợi dụng của chính quyền địa phương :

Dân chúng thường tiếp xúc luôn với các cơ quan tất nhiên sẽ thấy rõ phiền toái mà họ gặp phải (\*) cũng như biết được sự lợi dụng của chính quyền trong những công tác địa phương ; một đôi có những công tác phát-triển được tài trợ bởi ngân khoản trung-ương nhưng chính quyền địa-phương nhiều lúc lợi dụng tinh thần cộng đồng phát-triển của dân chúng để hoàn tất công tác, rồi nhận lãnh số tiền tài trợ từ ngân khoản đó. Cho nên, tự thâm tâm dân chúng vẫn nghĩ rằng sự tham gia của họ chỉ là cách góp công góp của để làm cho viên chức chính quyền mà thôi.

Ngoài ra, sự vắng bóng hoạt động của các đoàn thể, đảng phái tôn giáo nhất là thân hào nhân sĩ tại các xã ấp, do đó nguồn nhân lực tại các nơi đây vẫn chưa đào tạo đúng mức, thì làm sao cung cấp cho xã thôn những viên chức có khả năng, giàu thiện chí, để tham gia sinh hoạt vào guồng máy hành-chánh được hữu hiệu hơn.

Những tình trạng vừa nêu, tự nó đã thể hiện phần nào thực trạng nhân sự trong đời sống xã thôn, mà hệ quả là chính quyền phải qui định thêm việc Tỉnh-trưởng có quyền bổ nhiệm các nhân viên trong Ủy Ban Hành-chánh Xã bởi các quân nhân kể cả sĩ quan cấp úy.

---

(\*) Các van đề thường thức tại xã ấp của Bùi-Quang-Khánh và Lương Thọ-Phát 1971. trang 125.

Tóm lại ; chúng tôi đã trình bày tất cả những nhận xét về tổ chức cơ-cấu điều-hành cùng vấn đề nhân sự tại xã ấp. Tổ chức cơ cấu này không những cố gắng cải tổ sao cho thích hợp với sự cung cấp dịch vụ hành chánh mau lẹ cho dân chúng, để tạo khung cảnh cho xã Phát-triển, ngoài ra còn cố gắng cải thiện các mối tương quan giữa cơ quan này với những cơ quan chính quyền khác như Hội-đồng-Xã Quận, Tỉnh và Trung-Ương. Sau đây chúng tôi xin trình bày về các mối tương quan đó.





# THỰC TRẠNG VỀ CÁC MỐI TƯƠNG-QUAN

## ĐOẠN I. ỦY BAN HÀNH CHÍNH XÃ VÀ HỘI ĐỒNG XÃ

Việc quản-trị nền hành-chánh xã ấp được trao cho Ủy Ban Hành-chánh xã và Hội đồng-xã, đây là hai cơ quan đầu não của xã đóng vai trò rất quan trọng, có thể gọi là vai trò quyết định và điều hành. Sự phát triển xã ấp về mọi mặt cùng sự cung cấp các dịch vụ hành chính cho dân chúng có được điều hòa và tốt đẹp hay không đều tùy thuộc vào sự tham gia của dân chúng, sự hoạt động và tinh thần trách nhiệm của các viên chức trong hai cơ quan trên. Hội-đồng xã là cơ quan đại diện dân chúng trong xã có quyền thảo luận và quyết-nghị về những vấn đề quan trọng liên quan đến xã ấp. Ủy Ban Hành-chánh xã có nhiệm vụ thi hành các quyết-nghị của Hội-đồng xã, như vậy có sự tương quan mật thiết giữa hai cơ quan này, và để cho việc điều hành công vụ được tốt đẹp hai cơ quan trên phải có sự cộng tác tích cực trong nhiệm vụ, không những thế mỗi cơ quan còn có nhiệm vụ và quyền hạn kiểm soát hoạt động của cơ quan kia hầu cho mọi công việc được thực hiện theo đúng đường lối trong khuôn khổ do chính quyền đề ra.

A. XÃ TRƯỞNG XUẤT PHÁT TỪ HỘI ĐỒNG XÃ.

Xã-trưởng được bầu ra trong số các hội viên của Hội-đồng xã ngay phiên họp đầu tiên với đa số tuyệt-đối. Nếu không có ai hội đủ đa số đã ấn định thì với đa số tương đối của vòng kế cũng đủ đắc cử.

Muốn được tuyển chọn với đa số thăm của hội viên, xã-trưởng phải dự một cuộc tranh đua dân chủ gay go mà kết quả cuộc bầu cử bao hàm một sự vận động ráo riết như mua chuộc, điều đình, mặc cả giữa Ông và các hội viên. Ứng cử viên đắc cử xã-trưởng sẽ là người hội đủ đa số mà điều kiện phát sinh từ bản chất của Hội-đồng xã. Những yếu tố tạo nên bản chất của Hội-đồng xã có thể là nhóm quyền lợi, áp - lực, đảng phái, tôn-giáo ; Yếu tố địa phương như truyền thống trong văn hay trong quan ... Tinh thần cấp tiến hay bảo thủ của xã. Như vậy, bản chất của Hội-đồng xã ảnh hưởng mạnh đến cách lựa chọn xã-trưởng. Nói cách khác, xã-trưởng là người đáp ứng, phản chiếu một cách tương đối bản chất của Hội-đồng.

B. ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ CHỊU SỰ KIỂM SOÁT CỦA HỘI ĐỒNG :

1- Ủy Ban Hành-chánh xã phải giải thích mỗi khi Hội đồng yêu cầu để có yếu tố nhận định về việc thi hành chính sách, chương-trình của Chính-phủ cùng quyết-nghị của Hội-đồng. Ngoài ra, Hội-đồng xã còn kiểm soát việc thi hành ngân sách xã, các sổ sách kế-toán của xã, còn được quyền kiểm soát về hành vi và lễ lối phục vụ nhân-dân của nhân viên và cán bộ các cấp trong xã. Sau khi kiểm soát Hội-đồng còn có quyền khuyến cáo nhân viên ủy ban hành-chánh xã từ xã-trưởng trở xuống, nếu xét thấy có khiếm khuyết khi thi hành nhiệm vụ.

2- Đặc biệt Hội-đồng xã còn có quyền đề nghị với đa số 3/4 tổng số hội-viên Hội-đồng, giải nhiệm xã-trưởng và bãi nhiệm các nhân viên thuộc Ủy Ban Hành-chánh Xã nếu thấy họ có lỗi làm trong khi thi hành nhiệm vụ.

Việc kiểm soát này có tính cách thường xuyên liên tục tại chỗ : Nhằm mục đích ngăn chặn mọi sự bê bối, lạm dụng, lộng hành của các viên chức xã áp hầu tránh được nạn cường hào ác bá. Cộng thêm với quyền khuyến cáo và quyền đề nghị giải nhiệm bãi nhiệm là quyền kiểm soát của Hội-đồng, nếu được thực hiện đúng mức, sẽ giảm thiểu được các tệ đoan nơi xã ấp cùng loại được các viên chức bất xứng với chức vụ đã được giao phó.

### C. VAI TRÒ CỦA XÃ TRƯỞNG ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG XÃ.

#### 1- Quyền tham dự và đề nghị triệu tập phiên họp :

Trong các phiên họp của Hội-đồng xã, xã-trưởng thảo luận với chủ-tịch Hội-đồng, đưa ra các ý kiến, đề nghị để vị này ấn định chương-trình nghị-sự.

Ngoài xã-trưởng ; Các phó xã-trưởng và ủy viên có nhiệm vụ tham dự các phiên họp của Hội-đồng xã mỗi khi cần và có quyền phát-biểu ý kiến, nhưng không được quyền biểu quyết.

Bên cạnh các phiên họp thường lệ, nếu có vấn đề khẩn cấp, xã trưởng có thể yêu cầu Hội-đồng mở phiên họp bất thường và cũng có thể yêu cầu Hội-đồng xã họp kín nếu xã-trưởng xét thấy vấn đề cần giữ bí mật.

Mục đích của các phiên họp này để Ủy ban hành-chánh xã trình-trình trước Hội-đồng về tình hình hoạt-động hầu tạo sự phối hợp giữa cơ quan chấp hành và cơ quan quyết-nghị để cùng giải quyết những trở ngại, khó khăn trong công việc quản-trị xã. Mặt khác, ta thấy sự tham gia của xã-trưởng trong các phiên họp giúp cho vị này hiểu rõ nội dung cũng như tinh thần của quyết-nghị mà mình có bổn phận thi hành, giúp cho sự thi hành tránh được tình-trạng hiểu lầm hoặc những trường hợp không thể thi hành được. Ngoài ra, chính trong phiên họp vị xã-trưởng cũng như các nhân viên thuộc quyền có thể giúp cho Hội-đồng xã các tài liệu xác đáng hầu các vị này biểu quyết vấn đề sát với thực tế và có thể thi hành được.

Trong thực tế, các buổi sinh hoạt này tuy được tổ chức mỗi tháng nhưng thường ít khi có sự tham dự đầy đủ của các nhân-viên Ủy Ban Hành-chánh xã ; vả lại, trong phiên họp này các hội viên thường có khuynh hướng lợi dụng diễn đàn để chỉ trích, bắt bẻ các nhân viên trong Ủy Ban Hành-chánh nhiều hơn là thảo luận trong tinh thần xây dựng hầu góp sức với Ủy Ban Hành-chánh xã để cùng lo xây đắp nền hưng thịnh xã.

## 2. Đối với những quyết-nghị của Hội-đồng :

Sau khi Hội-đồng đã biểu-quyết chấp-thuận, Ủy Ban Hành-chánh xã có nhiệm vụ thi hành quyết-nghị trong hạn 15 ngày ...

Là người chịu trách-nhiệm trong việc chấp hành các quyết-nghị của Hội-Đồng, Xã-trưởng tìm đủ mọi cách để thi hành-quyết-nghị cho tốt đẹp. Hai điều kiện để việc thi hành quyết-nghị được tốt đẹp

là : Khả năng của Ủy Ban Hành-chánh Xã và nội dung của quyết-nghị phải đi sát với thực trạng cùng nhu cầu của địa phương.

Trong sự thi hành của quyết-nghị của Hội-dồng ta nhận thấy sự thi hành này cũng tùy thuộc vào thế lực mạnh yếu của Hội-dồng. Nếu Hội-dồng xã gồm những thành phần hăng say làm việc có khả năng hiểu biết thì sự thi hành các quyết-nghị bởi xã-trưởng sẽ được đứng đắn ; Ngược lại nếu vị chủ-tịch Hội-dồng cũng như các hội-viên không am tường vấn đề tài xã-trưởng sẽ nêu ra những lý do để không phải thi hành sai lạc tinh thần của quyết-nghị.

Ngoài ra, Xã-trưởng có thể tìm cách tránh lẹ sự thi hành quyết-nghị khi mà Ông thấy quyết-nghị đó gây bất lợi cho Ông nhưng việc thi hành đòi hỏi phải có biên bản. Do đó, có những trường hợp như là Ông tự tạo ra một biên bản để rồi đến từng nhà hội viên xin chữ ký để biên bản có hiệu lực, hoặc xã-trưởng mượn uy thế của Quận Tỉnh làm áp lực buộc Hội-dồng phải quyết-nghị theo ý của mình, nhất là tại những xã ở vùng xôi đậu.

Sau cùng xã-trưởng có thể lạng thình không thi hành quyết-nghị rồi chuyển quyết-nghị lên quận kèm theo dữ kiện và quan điểm của Ông. Thường thường những trường hợp như thế xảy ra thì Quận, Tỉnh thường nghiêng về phía xã-trưởng.

Chúng ta thấy rằng, đối với những quyết-nghị không hợp với sự phát-triển chung cho xã hoặc không có đủ khả năng thi hành nên xã-trưởng có quyền yêu cầu Hội-dồng xã xét lại vấn đề, nói khác đi xã-trưởng yêu cầu Hội-dồng phúc-nghị. Nếu vẫn có sự tranh chấp nghĩa là

Hội-dồng xã vẫn giữ quan niệm cũ thì người giải quyết tranh chấp đó là Quận-Trưởng hay Tỉnh-Trưởng liên hệ.

Ta thử hỏi tại sao xã-trưởng không bị ép buộc thi hành nếu Hội-dồng vẫn giữ lập trường.

Điều nhận xét trước hết : Hội-viên Hội-dồng xã tuy do dân bầu lên nhưng không có gì bảo đảm rằng ý kiến của hội-viên là phản ảnh trung-thực ý kiến của người dân. Hơn nữa khả năng và trình độ hội viên chưa chắc chắn đủ ý thức sáng suốt về quyền lợi xã-thôn và một cách cưỡng bách thi hành mọi quyết-nghị của Hội-dồng xã chỉ có thể đưa đến việc tác hại cho địa phương.

Điều nhận xét thứ hai : Các hội-viên có thể lợi dụng một vài trường hợp để mị dân, đứng về phe của một thiểu số dân chúng để quyết-định bó buộc xã-trưởng phải chấp hành, quyền lợi của tập thể xã bị hy sinh cốt sao cho tạo được tình cảm của một nhóm người mà họ bênh vực hầu thâu phiếu trong các cuộc bầu cử khác.

Điều nhận xét thứ ba : Xã-trưởng tuy xuất phát từ Hội-dồng xã nhưng Ông cũng được dân bầu lên vì trong cuộc vận động tranh cử Ông cũng đã hứa hẹn điều này, điều nọ mà Ông phải giữ nếu muốn tái đắc cử, Ông không thể tự mình chặn bước tiến bằng cách chấp hành các quyết-nghị đi ngược lại lời hứa với cử tri của Ông.

Dẫu sao, thì khi Tỉnh-trưởng quyết-định, việc tranh chấp phải xem như xong ngay, hai cơ quan phải nghiêm chỉnh thi hành quyết định của Tỉnh-trưởng. Đây là một biểu hiệu cho uy quyền quốc-gia đối với tập thể xã và mặt khác tạo sự thuận nhất quốc-gia trong chiều-hướng giải quyết mọi vấn đề.

Tóm lại, sự cộng tác giữa Ủy Ban Hành-chánh xã và Hội đồng xã đưa đến những lợi ích thực tiễn sau :

- Sự hợp tác giữa Ủy Ban Hành-chánh xã nhất là Xã-trưởng với Hội-đồng xã nếu được thể hiện một cách chân thành trong tinh-thần xây dựng thì đây là phương tiện giúp cho sự phát-triển xã áp được thực hiện một cách tốt đẹp và hữu hiệu nhất.

- Sự thảo luận ý kiến giữa các cơ quan này rất cần thiết cho các vấn đề quan yếu cần được mổ xẻ kỹ-lưỡng và làm cho sáng tỏ. Nếu Hội-đồng xã cũng như Ủy Ban Hành-chánh xã đơn phương quyết-định hấp tấp hay nhắm mắt thi hành thì hậu quả có thể đưa đến những thất lợi cho xã thôn và sự phát-triển quốc gia cũng bị ảnh hưởng.

- Hội-đồng xã là một cơ quan dân cử đại diện toàn dân trong xã, thì những vấn đề liên hệ trực tiếp đến dân trong xã, sự tham khảo ý kiến của Hội-đồng là hợp lý. Mặc dù sự tham khảo này có phần quyết-định sau cùng của Tỉnh-trưởng hay xã-trưởng nhưng nó cũng đã có nhiều ưu điểm sau :

- \* \* - Gây tinh thần cộng tác giữa hai cơ quan
- \* \* - Tăng uy tín và quyền hạn của Hội-đồng xã
- \* \* - Hội-đồng xã sẽ có cảm thông với Ủy Ban Hành chánh xã về nhiều vấn đề khác nhau khiến hai cơ quan này hoạt động được điều hòa và liên tục.

Ngoài ra, chúng ta còn thấy tại xã có những cơ quan khác mà vai trò của vị xã-trưởng cũng có ảnh hưởng mạnh mẽ trên cơ quan đó như Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia, Đoàn Cán-bộ Phát-triển Nông-thôn.

## I.- ĐỐI VỚI CUỘC CẢNH SÁT QUỐC GIA.

Theo Sắc-lệnh số 198-SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 được cải tổ bởi sắc-lệnh số 045-SL/NV ngày 01.04.1969 thì xã-trưởng là người đại diện chính quyền tại xã có nhiệm vụ công bố, thi hành luật-lệ chủ-trương đường lối của chính-phủ, trông nom việc gìn giữ an-ninh và trật tự chung tại xã.

Về phương diện này, tổng quát xã-trưởng có quyền điều động các lực lượng thuộc quyền trong xã kể cả Nghĩa-quân thi hành các biện pháp an-ninh trong phạm vi quyền hạn này.

Theo điều 4 sắc-lệnh số 355-TT/SL ngày 01.06.1971 của Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa về tổ chức lực lượng Cảnh-sát Quốc-gia đã cho phép "Xã-trưởng với trách nhiệm an-ninh lãnh thổ được quyền sử dụng Cảnh-sát". Hiện nay theo Sắc-lệnh số 120-SL/NV thì tại xã đã thiết lập Cuộc Cảnh-sát, vị Trưởng-Cuộc sẽ kiêm nhiệm chức vụ phó xã trưởng an-ninh. Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia ở xã có nhân viên mặc sắc phục được huấn luyện chất chẽ có thể năng về công tác khai thác tin tức địch, gìn giữ trật tự công cộng, bắt giam giữ người phạm pháp quả tang (vì có sắc phục) và lập vi bằng những sự phạm pháp giải giao đến biên lý cuộc. Sắc lệnh số 049-SL/NV ngày 18.05.1971 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ thừa nhận tư cách cảnh lại cho trưởng cuộc cảnh sát ở xã sau khi tuyên thệ, nhưng sắc lệnh không nói rõ về đẳng cấp trong ngành viên chức tư pháp cảnh lại. Do đó nhiều Biện lý cuộc suy luận rộng rãi là trưởng cuộc cảnh sát tại xã là viên chức tư pháp cảnh lại phụ tá Biện lý.



Như vậy, Trường Cuộc Cảnh sát Quốc-gia sẽ phụ giúp cho xã trưởng các nhiệm vụ liên hệ đến việc thi hành các chỉ thị của Biện-ly, Dự thám hay lập vi bằng trình Biện-ly các vụ phạm pháp quả tang...

## II.- ĐOÀN CÁN-BỘ PHÁT-TRIỂN NÔNG-THÔN.

Trong nhiệm vụ phối hợp và thiết kế các kế hoạch của xã-t trưởng bên cạnh sự hợp tác của Hội-dồng xã, Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia còn có Đoàn Cán Bộ Phát-Triển Nông-Thôn.

Trong việc thực hiện các công tác phát-triển Ủy Ban Hành-chánh xã phải nghiên cứu các kế-hoạch cần thảo luận với cán bộ phát triển nông-thôn hầu có quyết định hành động chung trong tinh thần cộng đồng hợp tác, có sự liên hệ giữa Xã-Trưởng và Đoàn cán bộ phát-triển nông-thôn.

Đoàn cán bộ phát-triển nông-thôn được coi là phụ tá bình định và xây dựng cho xã-trưởng. Xã-trưởng có thể chỉ thị cho đoàn thực hiện các công tác ngoài công tác thường xuyên mà đoàn cần phải làm tại mỗi xã. Xã-trưởng có quyền điều động đoàn cán bộ phát-triển nông-thôn từ cấp này sang cấp khác trong phạm vi xã và có thể phối trí từng toán công tác tại ấp nếu tình hình an-ninh cho phép và có nghĩa quân yểm-trợ chu đáo cho đoàn hay toán đó thi hành công tác. Xã-trưởng có thể căn cứ vào đề nghị hay nhận xét của đoàn trưởng để cấp phần thưởng như tuyên dương, cho nghỉ phép đặc biệt. Ngược lại, Xã-trưởng cũng có quyền cảnh cáo hay khiển trách cán bộ có lỗi và cũng có thể đề nghị đưa ra Hội-dồng kỷ luật trong trường hợp lỗi nặng.

Đoàn-trưởng cán bộ phát-triển nông thôn với tư cách phụ tá bình-dịnh phát-triển cho xã có nhiệm vụ giúp ý kiến cho xã trong việc đặt kế hoạch liên quan đến bình-dịnh phát-triển xã. Cũng trên cương vị này, Đoàn-trưởng có thể liên lạc theo hệ thống ngang với các lực lượng khác của Xã trong khu vực hoạt động chung. Đối với Phó Xã-trưởng An-ninh, Đoàn-trưởng có thể liên lạc trên đường hướng an-ninh và chính-trị như việc lập sơ đồ khu vực hoạt động, tổ chức tình báo nhân dân ... Trường hợp Xã-trưởng vắng mặt hay bận việc, Đoàn-trưởng phải chịu sự điều động và chỉ huy của Phó Xã-trưởng An-ninh, viên chức được quyền thay mặt pháp định cho Xã-trưởng để giải quyết những vấn đề liên quan đến quân-sự, chính-trị.

Về mặt Hành-chánh, Kinh-tế, Xã-hội ... Đoàn-trưởng cán bộ phát-triển nông-thôn có thể liên lạc công tác với các Ủy viên liên-hệ trong Ủy Ban Hành-chánh Xã hay với Phó Xã-trưởng Hành-chánh để yêu trợ hoặc giúp đỡ chính quyền Xã thực hiện các công tác liên quan đến bình định phát-triển hoặc xin bảo vệ đoàn công tác có hiệu quả.

Như vậy, Đoàn cán bộ phát-triển nông-thôn chỉ có sự liên hệ mật thiết với các viên chức về mặt công tác mà thôi. Xã-trưởng không thể điều động cán bộ phát-triển nông-thôn ngoài mục đích bình định phát-triển cũng như không thể sử dụng cán bộ phát-triển nông-thôn vào các công tác thuần-túy Quân-sự hay những công việc tạp dịch.

Cuộc cải tổ mới đây Sắc-lệnh số 120-SL/NV ngày 22.08.1972 đã ấn định thêm cho Đoàn cán bộ phát-triển nông-thôn đảm nhiệm thêm ~~hai~~ hai trách vụ mới là thông-tin (Thay thế cán bộ thông tin không còn trong tổ chức mới) và Đu-trạm Xã để thay thế cho chánh thư ký nhằm tăng sự di động tính cùng sự nhậm lệ cho phần vụ này.

## ĐOẠN II. ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ VÀ QUẬN.

Ủy Ban Hành-chánh xã là cơ quan chấp-hành xã, Quận là một hệ cấp hành-chánh tản quyền của Tỉnh, được sự ủy quyền của Tỉnh để thi hành quyền thượng cấp đối với Ủy Ban Hành-chánh Xã. Như vậy mối tương quan giữa Ủy Ban Hành-chánh Xã và Quận là mối tương quan chặt chẽ theo hệ thống hành-chánh.

### A. Đối với văn phòng quận :

Trong ủy Ban Hành-chánh Xã ngoài vị Xã-trưởng do Hội-dồng xã bầu ra thì tất cả những nhân viên còn lại đều do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm bằng quyết-định. Tuy nhiên để cho sự bổ nhiệm đạt được kết quả tốt đẹp nghĩa là chọn được những người có đủ khả năng và tinh thần làm việc hăng say thì Tỉnh-trưởng cần phải tham khảo ý kiến của Quận-trưởng liên hệ.

Các hoạt động của Ủy Ban Hành-chánh đều chịu sự kiểm soát của Quận-trưởng để cấp này có thể biết hầu đôn đốc trực tiếp và hướng dẫn thi hành.

Tất cả các phúc trình, báo cáo và đề nghị đều được Ủy Ban Hành-chánh Xã gửi đến Quận để kiểm soát lại và thêm ý kiến trước khi chuyển về Tỉnh để tường-trình hay quyết-định.

Ngoài ra, Quận-trưởng có quyền đề nghị giải nhiệm Xã-trưởng với sự thoả hiệp của Hội-dồng xã nếu Xã-trưởng không thi hành chức vụ hay phạm lỗi nặng hoặc có hành vi tác phong bất xứng.

Khi có sự bất đồng ý kiến giữa Ủy Ban Hành-chánh Xã và Hội đồng Xã về việc thi hành một quyết định của Hội đồng mặc dù Xã-trưởng đã yêu cầu Hội-đồng phúc-nghị, Xã-trưởng có thể trình vấn đề lên Quận trưởng để xin giải quyết.

B. Đối với các cơ quan chuyên môn trong Quận :

Ngoài ra, bên cạnh văn phòng Quận còn có các cơ quan chuyên môn để hoạt động các vấn đề chuyên môn trong toàn Quận.

Trước khi có Sắc-lệnh số 198-SL/ĐUHC, các cơ quan này thường liên lạc trực tiếp với các viên chức Xã Ấp được coi như cán bộ liên hệ. Nhưng theo Sắc-lệnh trên, tất cả các viên chức Xã Ấp đều đặt dưới quyền chỉ-huy của Xã-trưởng. Vì vậy để bảo đảm thống nhất chỉ-huy, từ Xã lên Quận chỉ có một hệ thống liên lạc chính thức từ Xã-trưởng đến Quận-trưởng và ngược lại. Những mối liên lạc giữa các cơ quan chuyên môn và Ủy Ban Hành-chánh Xã hay ngược lại sẽ đi theo hệ thống tổ chức trên.

Tuy nhiên, theo sự nhận xét riêng thì không có chi ngăn trở sự việc của nhà chức trách hành-chánh chuyên môn cấp Quận mở các cuộc tiếp xúc cá nhân không chính thức mỗi khi cần đến, để sự thông đạt trong phạm vi công tác rộng rãi hơn và có thể đem lại kết quả tốt đẹp cho công vụ.

Ngoài ra, Ủy Ban Hành-chánh Xã đại diện là Xã-trưởng có thể cùng với các viên chức thuộc cơ quan chuyên môn Quận phối hợp và thảo luận để hoạch định tìm những phương thức hoặc lập các chương-trình hoạt động để thi hành đường lối của Chính-phủ và phát-triển Xã, ví dụ như : Dân-Vận và Chiêu-Hồi, Thanh-niên, Y-Tế ...

C. Đối với Bộ Chỉ-huy Cảnh-sát Quốc-gia Quận :

Vị Trưởng Cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia đồng thời là Phó Xã-trưởng an-ninh nên Xã-trưởng có quyền thưởng cấp đối với vị này . Tuy-nhiên về mặt quản-trị nhân-viên, Xã-trưởng chỉ có thể đề nghị những sự thăng thưởng hay trừng phạt về viên chức này cho Bộ Chỉ-huy Cảnh-Sát Quốc-Gia Quận là cơ quan chỉ-huy trực tiếp với vị Trưởng-Cuộc ; do đó đề nghị của Xã-trưởng có thể không được Bộ Chỉ-huy Cảnh-sát Quốc-gia Quận chú ý đến nhất là về khía cạnh trừng phạt hoặc thuyên-chuyển.

Như vậy Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia bị chi phối trực tiếp bởi Bộ chỉ-huy Cảnh-sát Quận về cả mặt công-vụ lẫn quản-trị nhân-viên. Khi cơ quan này sử dụng quyền quản-trị nhân viên để thuyên-chuyển vị Trưởng Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia thì chúng ta thấy việc sử dụng quyền này có thể ảnh hưởng không ít tới công việc xã trong phần vụ của phó Xã-trưởng an-ninh.

Ngoài ra, Bộ-chỉ-huy Cảnh-sát cùng với Cuộc Cảnh-sát xã và Ủy Ban Hành-chánh có thể phối hợp trong công tác bảo đảm an-ninh, trật-tự công cộng, bài trừ tệ đoan xã-hội tại xã ... Cơ quan này có thể yểm trợ cho xã về phương diện kỹ-thuật và cũng có thể cả nhân-viên nữa.

Sau cùng, chúng ta thấy việc thi hành những chỉ thị của Tỉnh có tính cách hành-chánh nếu gặp khó khăn có thể xin Quận-trưởng "thông-cảm" nhất là đối với các vấn đề tài-chánh, thi hành ngân sách, các chương-trình phát-triển xã, các cuộc đấu thầu hoa chi. ...

Đặc biệt đối với việc hành thu các sắc thuế, theo nguyên tắc theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn việc hành thu các sắc thuế, nhưng trên thực tế xã đã tỏ ra không tích cực trong công tác này vì một số lý do là việc thu thuế sẽ gây ảnh hưởng không tốt cho các kỳ ứng cử tới của Xã-trưởng. Số tiền thu được sẽ bị Quận lợi dụng khoản đãi các phái đoàn thanh-tra, ứng trước cho Quận hay dài thọ văn phòng phẩm cho Quận mà việc trả lại của Quận cho xã là bằng cách du di ngân sách xã sao cho sự chi tiêu vào những công việc trên được hợp pháp.

Với tư cách Quận-trưởng kiêm chi khu trưởng, vị này có nhiều quyền hành về an-ninh, Do đó, chính vị này nhiều khi đã không áp dụng đúng phương cách về an-ninh như việc hành quân trong xã đôi khi chỉ thông báo lấy lệ cho xã, lạm quyền bắt bố giam cầm dân trong xã mà Xã-trưởng hay Hội-dòng xã lờ đi vì lý do an-ninh bản thân, nhu cầu ứng cử hoặc có thể vì không biết rõ quyền hạn của mình để bênh-vực cho dân.

### ĐOẠN III. ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ VÀ TỈNH :

Với sự trợ lực của Quận-trưởng, Tỉnh-trưởng thi hành quyền thượng cấp đối với Ủy Ban Hành-chánh xã và quyền giám hộ đối với Hội-dòng xã. Tỉnh còn là cơ quan trọng tài giải quyết các vụ tranh chấp giữa Hội-dòng và Ủy Ban Hành-chánh cũng như giữa xã và quận.

#### A. ĐỐI VỚI TỈNH-TRƯỞNG :

Đối với việc tuyển chọn nhân viên, Ủy Ban Hành-chánh xã, Tỉnh-trưởng có toàn quyền quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Quận-trưởng và Xã-trưởng liên hệ. Ngoài ra nếu các nhân viên này phạm-

lỗi nặng Tỉnh-trưởng có quyền giải nhiệm kể cả vị Xã-trưởng dù cho Hội đồng xã bầu ra.

Xã-trưởng có thể bị Tỉnh-trưởng chế tài trong 4 trường hợp sau :

- Xã-trưởng với tư cách hội-viên Hội-đồng có thể bị tuyên bố đương nhiên từ chức do quyết-định của Tỉnh-trưởng nếu lâm vào trường hợp bất khả ứng cử phát giác hay xảy ra sau khi đắc cử.
- Xã-trưởng có thể bị giải nhiệm bởi quyết-định của Tỉnh-trưởng chiều đề nghị của Hội-đồng xã với đa số  $\frac{3}{4}$  tổng số hội viên nếu có lỗi lầm trong khi thi hành chức vụ.
- Xã-trưởng cũng có thể bị giải nhiệm do quyết-định của Tỉnh-trưởng chiều đề nghị của Quận-trưởng với sự thỏa hiệp của Hội-đồng xã trong khi không thi hành chức vụ hay phạm lỗi nặng.
- Xã-trưởng sẽ bị huyền chức do quyết-định của Tỉnh-trưởng trong trường hợp bị tuyên bố trước tòa và bị giam giữ.

Khi có sự bất đồng ý kiến giữa Ủy Ban Hành-chánh xã và Hội đồng xã về việc thi hành quyết-định của Hội-đồng mặc dù Xã-trưởng đã yêu cầu Hội-đồng phúc nghị ; Xã-trưởng có thể trình vấn đề lên Quận-trưởng giải quyết, nếu Quận-trưởng giải quyết không được <sup>hay</sup> Ủy Ban Hành-chánh xã không thuận thì Xã-trưởng có thể nhờ trình lên Tỉnh để định đoạt.

Những thỉnh nguyện, đề nghị của Ủy Ban Hành-chánh xã liên hệ đến các vấn đề kinh-tế được Tỉnh-trưởng (qua Ty kinh-tế) nghiên cứu và quyết-định, ngược lại Ủy Ban Hành-chánh xã phải thi hành những công tác có tính cách kinh-tế do tỉnh phó thác như việc điều tra tiện hay bất tiện, điều tra hạnh kiểm, tài sản của công thương kỹ nghệ gia. Xã-trưởng thi hành chỉ thị của Tỉnh-trưởng về các vấn đề nội-an, quân dịch, nhân-dân tự vệ và báo cáo về tỉnh (Ty nội-an) qua quận những kết quả thi hành.

Sự liên lạc giữa Tỉnh và Xã về các công việc có tính cách hành-chánh thường xuyên được các thuộc cấp của Tỉnh-trưởng đảm trách hay nghiên cứu vấn đề rồi trình Tỉnh-trưởng duyệt y.

Trong việc bổ nhiệm Phó Xã-Trưởng Hành-chánh và các ủy viên do Quận-trưởng và Xã-trưởng đề nghị đòi hỏi Tỉnh-trưởng một quyết-định khéo léo bởi vấn đề này thường gây ra những cạnh tranh đua chiếm cảm tình để được tuyên bố.

Với một vị Tỉnh-trưởng có tinh thần phục vụ, tha thiết mang lại an-ninh hạnh-phúc ấm no cho người dân tại xã thì vị này có thể thân hành đến trụ sở xã để bắt thân kiểm soát công việc của Ủy Ban Hành-chánh xã, thanh-tra hoặc hỗ-trợ cho các hoạt động của xã.

#### **B. ĐỐI VỚI CƠ QUAN CHUYÊN MÔN TRONG TỈNH :**

Bên cạnh Tòa Hành-chánh Tỉnh còn có các cơ quan chuyên-môn, trước đây các cơ quan này thường liên lạc trực tiếp với các viên chức xã ấp giữ phần vụ chuyên môn liên hệ và do ngành chuyên môn bảo trợ như cán bộ của mình. Nay theo biện pháp thống nhất chỉ-huy



trong cơ quan xã ấp ; mối tương quan công vụ giữa các cơ quan chuyên môn và cơ quan xã đều đi theo hệ thống chính thức Tỉnh-trưởng qua Quận-trưởng đến Xã-trưởng. Ngược lại, sự liên lạc từ xã đến <sup>các</sup> cơ quan chuyên môn cũng phải đi qua Tỉnh-trưởng và Quận-trưởng.

Tuy-nhiên, trong trường hợp khẩn cấp, các cơ quan chuyên môn và cơ quan xã có thể tiếp xúc thẳng với nhau miễn là đồng thời báo cáo cấp Tỉnh và Quận biết để theo dõi sự việc, lâm thời có thể đưa ra các quyết định thích nghi.

Ngoài ra những sự tiếp xúc không chính thức giữa các nhà chức trách hành-chánh xã và cơ quan chuyên môn Tỉnh, Quận nhằm tạo một mối thông cảm trong sự hoạt động các công tác, bổ túc cho sự trao đổi công văn chính thức là điều rất hữu ích cho việc giải quyết công vụ và rất đáng khuyến khích.

Tại xã, những dự án về kiến-thiết, tu sửa đường xá, cầu cống, chỉnh-trang, thiết kế ... đôi khi cần phải có sự trợ giúp kỹ thuật của các cơ quan chuyên môn tại Tỉnh như Công-Chánh, Kiến-Thiết, Cấp-Thủy. ...

#### ĐOẠN IV. ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ VÀ TRUNG ƯƠNG.

Mối tương quan giữa Ủy Ban Hành-chánh xã và Trung-ương được thể hiện qua các điểm sau :

- Ủy Ban Hành-chánh xã có nhiệm vụ thi hành các kế-hoạch chính sách của các Phủ, Bộ tại Trung-ương khi được gọi đến.

- Theo nguyên tắc, Ủy Ban Hành-chánh xã không thể gửi thẳng công văn đến cấp ngoài Tỉnh và Quận như các Phủ, Bộ, Nha tại Trung-ương. Tuy-nhiên sự tương quan giữa Ủy Ban Hành-chánh xã với các cấp vừa kể vẫn được thể hiện qua sự kiểm-soát bởi các đoàn thanh-tra của các Phủ, Bộ hay những đoàn thanh-tra liên hệ.
- Việc thanh-tra cốt nhằm vào việc kiểm soát sự thi hành chính sách và việc áp dụng chính xác các thể lệ hành-chánh, Tài-chánh ; Ủy Ban Hành-chánh xã có thể nhận được tại chỗ những sự khen thưởng hay những chỉ thị của phái đoàn thanh-tra. Ủy Ban Hành-chánh xã cũng có thể nhận dịp này trình bày với phái đoàn thanh-tra những nhận xét, đề nghị về việc điều hành công vụ cũn; như đư ơng hướng xã có thể phát-triển được.

Ngoài ra, Ủy Ban Hành-chánh xã được phép và có bổn phận trả lời hoặc góp nhậ các yếu tố thẩm-định các đoàn thanh-tra thi hành một công tác điều-tra đặc biệt theo mệnh lệnh của cấp hữu-quyền.

Tóm lại : Chúng tôi đã trình bày tất cả những nhận xét và thực trạng của cơ-cấu Ủy Ban Hành-chánh xã. Với những nhận xét trên, chúng tôi xin đưa ra một số đề nghị hầu góp phần vào việc cải tổ sao cho cơ quan chấp hành xã tránh được số khuyết-điểm nêu trên để phục vụ dân chúng hữu hiệu hơn.



# MỘT VÀI ĐỀ-NGHỊ VỀ ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ

Hoạt-động Hành-chánh xã nhằm mục tiêu phục vụ dân chúng và góp phần vào công việc phát-triển chung của Quốc-gia trên mọi địa hạt.

Nhưng cho đến một lúc nào đó, nếu nhận thấy hiệu-năng của nền Hành-chánh không đạt được mức mong muốn, người ta phải nghĩ đến việc sửa chữa, cải thiện nền Hành-chánh đó. (\*) Sao cho thích hợp với sinh-hoạt dân-chủ chính-trị, tình trạng an-ninh cũng tạo cơ hội cho xã để phát-triển khả năng của mình hầu góp phần vào sự phát-triển chung của Quốc-gia.

Muốn đạt được những mục tiêu trên ; nền Hành-chánh xã cần có một cơ-cấu tổ chức hợp lý, một thành phần nhân sự đủ khả năng và tinh thần phục vụ để điều hành guồng máy đó. Cũng với ý hướng trên, chúng tôi xin góp phần một vài ý kiến vào sự cải tiến cơ-cấu tổ-chức, điều-hành và nhân sự của Ủy Ban Hành-chánh-Xã.

---

(\*) Các vấn đề thường thức Xã, ấp. Bùi-quang-Khánh và Lương-thọ-Phát ;  
1971 trang 119.

**ĐOẠN I. CẢI TỔ CƠ CẤU VÀ ĐIỀU HÀNH.**

**1- ĐỐI VỚI QUYỀN BỔ NHIỆM CỦA TỈNH-TRƯỞNG :**  
các

**a. Đối với/Phó Xã-trưởng :**

Để thống nhất trong sự chỉ-huy và để cho sự thi hành chương trình, chính sách của Chính-phủ được mau lẹ, hiệu quả hơn ; chúng tôi thiết-nghĩ phương thức hiện tại rất hợp lý vì nó đủ bảo đảm cho các sự việc trên.

**b. Đối với các nhân viên khác :**

Với tinh thần địa phương phân quyền, địa phương tự trị, chúng tôi đề nghị rằng các viên chức này được Tỉnh-trưởng lựa chọn và bổ nhiệm trên một danh sách do Xã-trưởng đề nghị sau khi tham khảo ý kiến của Quận-trưởng liên hệ.

Tuy nhiên Xã-trưởng phải chịu trách-nhiệm liên đới về hành vi và tác phong của các viên chức mà mình đề nghị ; nghĩa là khi các viên chức này tỏ ra bê bối, kém khả năng, thiếu tinh-thần phục vụ thì Tỉnh-trưởng khiến trách Xã-trưởng và có thể bổ nhiệm viên chức khác thay thế mà không cần sự đề nghị của Xã-trưởng (nói như vậy nghĩa là trong nhiệm kỳ của mình Xã-trưởng chỉ có thể đề nghị một lần và phải thận trọng trong sự đề nghị này).

Với phương thức trên, chúng ta thấy Xã-trưởng khi làm việc không còn bị tình-trạng buông lơi, phó thác cho các Ủy viên mà chính vị này phải luôn luôn đốc thúc, theo dõi, hướng dẫn các nhân viên này vì chính mình đề nghị và có trách nhiệm liên-đới.

## 2. ĐỐI VỚI SỰ KIÊM NHIỆM CHỨC VỤ PHÓ XÃ TRƯỞNG AN-NINH CỦA TRƯỞNG CUỘC CẢNH SÁT QUỐC GIA.

Với những khuyết-diểm của sự kiêm nhiệm này (đã nêu lên ở mục I của phần này), chúng ta nên bãi bỏ phương thức trên. Thay vào đó vị Phó Xã-trưởng An-ninh sẽ do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm như vị Phó Xã-trưởng Hành-chánh đặc biệt vị Phó Xã-trưởng này nên chọn người của xã sở quan. Qua phương thức này chúng tôi thấy rằng :

- Vị này sẽ am hiểu tình hình của Xã hơn (nhất là những người đã sống ở đây lâu).
- Sự cộng tác giữa Xã-trưởng và vị này tỏ ra dễ dàng hơn.
- Tránh cho vị Trưởng-cuộc một sự ôm-đòm trong công việc.

Ngoài ra, đối với Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia, chúng ta nên đặt cơ quan này dưới sự điều động của Xã-trưởng hầu thống nhất chỉ-huy và hoạt động trong xã. Và để tiết-giảm ngân-sách, khi đã có Phó Xã-trưởng An-ninh thì vị phụ tá Phó Xã-trưởng An-ninh không còn trong tổ chức nữa.

## 3- VIỆC ỦY QUYỀN CỦA XÃ-TRƯỞNG CHO PHÓ XÃ-TRƯỞNG.

Hiện nay Xã-trưởng "có thể" ủy quyền. Theo nhận xét chúng tôi thì với một vị Xã-trưởng được bổ nhiệm bởi Tỉnh-trưởng sau khi tham khảo ý kiến của Xã-trưởng và Quận-trưởng liên hệ cũng đủ để bảo đảm tư cách của vị này khi đảm nhiệm công việc tại xã. Do đó, không còn vấn đề "có thể ủy quyền" mà cần có một sự ủy quyền thực sự để cho vị này có cơ hội đem khả năng của mình phục vụ dân, như vậy ủy quyền

này có tính cách bó buộc đối với vị Xã-trưởng. Cần có một sự qui định rõ ràng và minh bạch của cấp Trung-ương trong vấn đề này để tránh tình trạng là "thích thì Xã-trưởng ủy-quyền cho, còn như không thích thì rút lại sự ủy-quyền đó". Nếu để tình-trạng hiện tại thì chính vị Phó Xã-trưởng luôn luôn phải làm việc theo ý hướng của Xã-trưởng, làm việc trong tình trạng hoàn toàn thụ động mà thôi.

#### 4. VẤN ĐỀ BẦU CỬ XÃ TRƯỞNG.

Từ trước tới nay, Xã-trưởng được bầu ra trong số các hội-viên của Hội-đồng ngay phiên họp đầu tiên. Đối với thể thức này chúng tôi có những nhận xét sau :

- Tiết giảm được một số tiền cho ngân-sách, vì không phải tổ chức bầu cử Xã-trưởng.

- Sự chọn lựa của các hội-viên xác đáng hơn

#### b- Khuyết-diểm :

- Dem sự lựa chọn một vị Xã-trưởng của dân chúng phó thác vào tay các vị hội-viên, trong khi đó dân chúng không muốn như vậy.

- Khi đi bầu, dân dẫu có chú tâm đến việc bầu cử Xã-trưởng người đứng đầu cơ quan chấp hành mình thường tiếp xúc ; mà là bầu hội viên Hội-đồng xã. Vì vậy việc sử dụng lá phiếu không xác đáng và do đó có khi cả một nhiệm kỳ người dân đi bầu không biết dạng mạo của vị xã-trưởng ra sao.

- Sự lựa chọn của các hội viên chưa chắc xác đáng, có khi vì quyền lợi cá nhân, bè nhóm, mà sự chọn không còn chân thành ; như việc các hội-viên cấu kết với nhau bầu ra một vị Xã-trưởng khả năng và sức khỏe kém hầu để thao túng ; đối với xã có công, nho nhiều thì hội-viên cố gắng mua chuộc, áp lực để người của phe nhóm mình được bầu vào chức vụ Xã-trưởng. Như vậy, sự lựa chọn một vị Xã-trưởng có thể chỉ hoàn toàn căn cứ vào tính cách phán đoán cá nhân của hội-viên chứ không còn tính cách đại diện dân trong xã.

- Sự yếu kém tư thế của Xã-trưởng ; muốn được đắc cử xã-trưởng phải nịnh nọt, mua chuộc các hội viên. Như vậy, xã trưởng có thể bị mặc cảm là luôn luôn phải làm việc theo ý muốn của Hội-đồng xã vì mình do Hội-đồng xã bầu ra.

Do đó, phương thức Xã-trưởng được bầu trực tiếp từ người dân như các hội-viên của Hội-đồng xã đã được đề cập đến bởi nhiều người. Tuy nhiên phương thức này chưa được áp dụng vì một nguyên nhân duy nhất đó là : sự tổ chức bầu cử một vị Xã-trưởng như thế quá tốn kém cho ngân sách.

Chúng tôi thiết nghĩ, với một nguyên nhân trên mà chúng ta không dám áp dụng phương thức bầu cử trực tiếp vị Xã-trưởng từ dân thì quả là một điều thiếu sót trong việc củng cố cơ quan chính quyền xã, vì phương thức đó không những giải tỏa được các khuyết-diểm trên mà còn có những lợi điểm sau :

- Gia tăng uy tín của vị Xã-trưởng, giúp cho sự điều-hành công vụ xã được dễ dàng cùng mối tương quan với Hội-đồng xã được ở vị thế mạnh hơn.

- Tránh được áp lực của Hội-đồng xã cho Xã-trưởng vì không do Hội đồng xã bầu ra.

- Giúp cho người dân có dịp nhận diện rõ ràng vị chỉ-huy cơ quan chấp hành, một cơ quan mà họ tiếp xúc nhiều nhất trong các dịch vụ liên quan giữa người dân và chính-quyền. Ngoài ra còn tạo cơ hội cho dân chúng tham gia vào sinh hoạt dân chủ chính-trị.

Để cho đỡ tốn kém ngân sách, việc bầu cử vị Xã-trưởng nên tổ chức cùng một lần với cuộc bầu cử hội-viên hội-đồng xã. Ngoài ra một đạo luật tổ chức ứng cử, bầu cử cần phải có và qui định sao cho người dân có thể tuyển chọn được các vị Xã-trưởng có :

- Tinh-thần chống-cộng và phục-vụ cao
- Kiến-thức, khả-năng, và sức khỏe đầy đủ để làm việc.

Trong tinh thần tự túc và để cho việc điều hành xã được dễ dàng, các xã phải thu thuế. Vì có tiền thì mới hoạt động được, chính quyền Tỉnh cần ra các chỉ-thị cũng như chỉ tiêu và đốc thúc xã làm công việc này.

## **ĐOẠN II. NHÂN SỰ**

Trong vấn đề nhân sự này chúng tôi xin đưa ra những ý kiến sau :

### **1- TÍNH CÁCH ĐỊA PHƯƠNG :**

Theo tính cách này thì các nhân viên của Ủy Ban Hành-chánh xã nên chọn những người đã sinh sống tại địa phương. Có như vậy họ



mới thiết tha đến quyền lợi và hăng say hoạt-động vì họ hoạt-động cho chính họ, gia đình họ, Ngoài ra, các viên chức này cũng là những người thấy rõ những nhu cầu cần thiết của xã hơn ai hết.

## 2. KIỆN THỨC VÀ KHẢ NĂNG.

Đây là điều kiện khá quan trọng cho một viên chức trong Ủy Ban Hành-chánh xã, vì nếu có đủ kiến thức và khả năng thì họ mới có thể hoạt động hữu hiệu được. Muốn có được những viên chức có đủ kiến thức và khả năng khi tuyển chọn ta cần nêu ra một số điều kiện mà họ phải hội đủ ví dụ như :

- Phó Xã-trưởng Hành-chánh phải có văn bằng Tú-tài hai trở lên.
- Phó Xã-trưởng An-ninh phải là một sĩ quan có ít nhất 3 năm thâm niên quân vụ
- Các Ủy viên phải có văn bằng trung-học trở lên.

Với viên chức có trình độ văn hóa khá, khi nhận được một văn thư của cấp trên gửi xuống có thể hiểu được nội dung và cách thi hành nhờ đó có thể.

- Giảm bớt được các chương-trình huấn luyện và như thế giảm được chi phí dài thọ huấn-luyện.

- Dễ tạo uy tín với các thuộc viên cũng như thượng cấp
- Dễ nhận thức ngay nhu cầu thiết yếu của xã
- Thích ứng ngay được với những kỹ-thuật mới nếu có
- Dễ cải tiến lề lối làm việc cùng cách phục vụ nhân dân.

### 3. TINH THẦN PHỤC VỤ

Công việc phục vụ dân chúng đòi hỏi những người có tinh thần làm việc hăng say. Tuy nhiên nếu muốn có những người như thế thì sự đãi ngộ đối với họ cũng cần tương xứng. Cơ-quan Hành-chánh xã có thể coi như là một trong những phần tử quan trọng của Quốc-gia vì tại nơi đây có dân có đất và nhiều thứ khác nữa. Do đó chúng ta cần có một sự đãi ngộ tương-xứng với các thành phần nhân sự tại đây để khuyến-khích họ trong công cuộc bảo vệ và phát-triển xã. Sự đãi ngộ về cả hai phương diện : vật-chất và tinh-thần.

Hiện nay phụ cấp hàng tháng cho các viên chức này do một nghị-dịnh số 497-BNV/NSKT/38 ngày 14.07.1972 ấn định nay không còn thích ứng với hoàn cảnh nữa.

Hơn nữa việc cải tiến qui chế phụ cấp cho các viên chức này nhằm mục đích để cho họ nhận thức rằng chính phủ luôn luôn chú trọng tới đời sống của họ và việc cải tiến này là một biện pháp hợp lý, vì với việc cải tiến qui chế phụ cấp, mức sống của viên chức xã áp được nâng cao, nhờ đó họ cảm thấy đời sống mình được bảo đảm, không bị thua thiệt quá nhiều, nên không có gian ý, đồng thời họ không còn bận tâm với gánh nặng gia đình và dành hết thì giờ để phục vụ công ích.

Sau cùng hiện nay chúng ta thấy người dân phiền hà rằng thủ tục hành-chánh quá rườm rà, khó khăn lâu dài. Thực sự những thủ tục về hành-chánh đã được cải tiến và giản dị hóa nhiều nhưng người dân chưa am hiểu hay không biết được thủ tục mới để áp dụng dễ dàng.

Lý do là các thủ tục này không được phổ biến rộng-rãi, như vậy cần phải công khai hóa các thủ tục này một cách sâu rộng như cho niêm yết ngay tại trụ sở xã, trụ sở ấp ở những chỗ dễ thấy nhất và cho niêm yết ngay tại các liên-gia-trưởng. Sự công khai hóa này ngoài lợi ích là giúp cho người dân biết các thủ tục cần phải có, mà còn giúp cho việc bài trừ nạn tham nhũng tại địa phương một cách hữu-hiệu, vì tại địa phương có những viên chức lợi dụng những sự không hiểu biết của dân chúng về thủ tục hành-chánh để mưu cầu lợi ích riêng tư. Như vậy sự công khai hóa các thủ tục có tính cách bó buộc.

x

x      x

# TỔNG KẾT

Hiện nay, Quốc-gia đang bước vào con đường phục hồi tái thiết và phát-triển, đây là mục tiêu đòi hỏi sự tham gia của chính quyền ; cho nên mọi cơ quan của chính quyền trong đó có cơ sở hạ tầng là Xã-ấp cần phải cải tiến nếu muốn thực hiện để đạt mục tiêu trên mau chóng. Tuy nhiên cải tiến theo phương thức nào để cho phù hợp với tình trạng an-ninh hiện tại và ngân-sách của Quốc-gia thì lại là vấn đề khó khăn mà đang được mọi người bàn đến.

Qua những trình bày và nhận xét trên, chúng tôi có cái nhìn tổng quát là : Hoạt-động hành-chánh liên hệ đến mọi sinh hoạt Xã-thôn hành-chánh không hữu-hiệu thì khó có thể tìm thấy một chương-trình, chính sách nào được thực hiện tốt đẹp. Vì gắn liền với nỗ-lực phát-triển Quốc-gia hoạt-động hành-chánh cần phải được cải thiện liên tục cho phù hợp với nhu cầu của quốc-gia và tình thế.

Trong ý tưởng đó, nền Hành-chánh Xã Việt-Nam đã bao lần được theo dõi, rút tĩa cải thiện và với sự cải tổ của Sắc-lệnh số 120-SL/NV này hy vọng giảm bớt nhân số tiết kiệm ngân quỹ, tạo hiệu năng tối đa cho hoạt động hành-chánh, trợ lực cho công cuộc phát-triển Quốc-gia hầu đóng góp vào việc xây dựng một quê hương thanh bình và thịnh-vượng trong tương lai.

Ngoài ra, hiện nay chúng ta đang đương đầu với một cuộc

chiến-tranh tâm lý chính-trị trường kỳ do Cộng-sản phát-dộng. Nông-thôn phải mãi mãi và bằng mọi giá vươn mình lên trong tự do và dân-chủ, đến khi nào người dân biết cùng nhìn một thiện cảm mến phục thì khi đó nền hành-chánh mới đạt được mục tiêu tối hậu, đó là : Thu phục được nhân tâm. Vì cổ nhân có nói "Thiên thời không bằng địa lợi ; địa lợi không bằng nhân hòa". Lưu Bị xưa kia cũng chỉ nhờ có nhân hòa mà chống lại được cả thiên thời, giữ lại được phần nào nghiệp đế, nói như vậy nghĩa là khi mà trái tim của người dân trong thôn xã sôi sục giòng máu quốc-gia, mang luân-lưu trong tim óc cho một tinh-thần vững mạnh, chống cộng-sản để kiến tạo quê-hương - bấy giờ hành-chánh mới hãnh diện tự hào đã hoàn thành được trọng trách của mình.

Nhiệm vụ còn khó khăn, nhưng với một lòng tin vững mạnh, một nhịp độ hoạt động hăng say và những với cái cách thiết thực hiện nay, chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ chính yếu : Tạo được hiệu năng tối đa cho hoạt động hành-chánh để gìn giữ và thu góp trái tim của người dân về một mối, đẩy mạnh cuộc chiến đấu của quân dân ta đến chiến thắng vinh quang ngất trời của lịch sử là tiêu diệt được cộng-sản trên mảnh đất Việt-Nam thân yêu này và xây dựng một quê hương thanh bình, tự do và an lạc./-

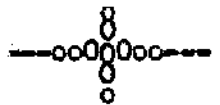
SAIGON

Thánh Gi, năm 1974

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

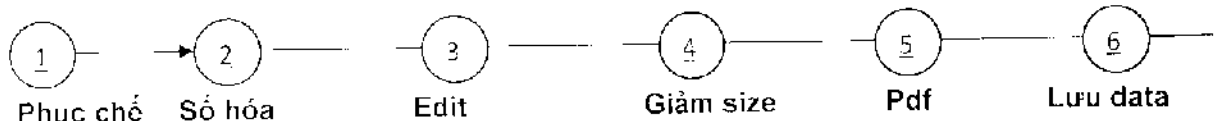
-:-:-:-

- |   |  |
|---|--|
| 1/- Các vấn đề thường thức<br>tại Xã-Ấp           | Bùi-Quang-Khánh<br>Lương-Thọ-Phát              |
| 2/- Pháp chế sử                                   | Vũ-Quốc-Thông                                  |
| 3/- Tri - Hành                                    | Đặc-San số 3/1974                              |
| 4/- Hiến - Pháp 1967                              |  |
| 5/- Cải-tổ Hành-chánh Xã-Ấp                       | Phủ Đặc-Ủy Hành-chánh<br>ấn hành.              |
| 6/- Các cuộc phỏng vấn các<br>Vị Xã-Trưởng        | Xã Tân-Sơn-Hòa<br>Xã Bình-Hòa<br>Xã Bình-Trước |
| 7/- Giảng-khoa : Định chế Hành-<br>chánh Việt-Nam | Lương-Thọ-Phát 1974                            |
| 8/- Giảng-khoa : Tổ chức về phương<br>pháp        | Lê - văn - Thận                                |



I. Thông tin về tài liệu

- Ký hiệu: *L.V.H.C. 270*
  - Loại tài liệu: *Lưu trữ*
  - Người giao: *B.C.*
  - Hợp đồng     Kế hoạch     Khác (tự nhân):
  - Yêu cầu scan:  Bình thường     Cần file Raw     Khác:
- Tên tài liệu: *Nghĩa cử Ủy ban Hành chính*  
 Kích thước, số trang: *38 m* *Xã*  
 Người, ngày nhận: .....



II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: .....
- Người thực hiện: ..... Thời gian: .....

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera    Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Bookeyes    Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Proserv    Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Khác: ..... Người thực hiện: *Tân* Thời gian: *18/04* Kỹ thuật: .....

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian).....

- Edit     Giảm size     PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ     Phục vụ hạn chế     Phục vụ rộng rãi
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu).....